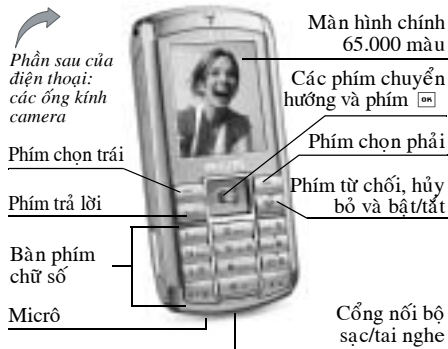


Khám phá Điện thoại Của Bạn



Philips luôn nỗ lực không ngừng trong việc cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu đính nội dung tài liệu hướng dẫn sử dụng này hoặc thu hồi nó bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp tài liệu này “theo hiện trạng” và, ngoại trừ trường hợp được yêu cầu bởi các điều luật có liên quan, Philips sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với

bất kỳ lỗi, sự thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa tài liệu này với sản phẩm được mô tả. Thiết bị được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.

Cách thức để...

Bật/Tắt điện thoại	Bấm giữ .
Nhập mã PIN của bạn	Nhập mã PIN của bạn bằng cách sử dụng bàn phím và bấm OK hoặc để xác nhận.
Thực hiện cuộc gọi	Nhập số điện thoại cần gọi trên bàn phím và bấm để thực hiện cuộc gọi.
Kết thúc cuộc gọi	Bấm .
Trả lời cuộc gọi	Bấm khi điện thoại đổ chuông.
Từ chối cuộc gọi	Bấm khi điện thoại đổ chuông.
Kích hoạt/ngưng kích hoạt loa	Bấm giữ trong khi đang thực hiện cuộc gọi.

Khóa / Mở bàn phím	Bấm giữ  .
Kích hoạt chế độ Im lặng	Bấm giữ  .
Kích hoạt đèn flash	Bấm giữ  .
Truy nhập <i>Gọi Nhanh</i>	Bấm  ở chế độ chờ.
Truy nhập <i>Danh sách tên</i>	Bấm  ở chế độ chờ.
Truy nhập <i>Danh sách cuộc gọi</i>	Bấm  ở chế độ chờ. <i>Danh sách cuộc gọi</i> hiển thị tất cả các cuộc gọi nhỡ, các cuộc gọi đi và các cuộc gọi vừa nhận.
Truy nhập <i>Menu chính</i>	Bấm <i>OK</i> hoặc  <i>Menu</i> ở chế độ chờ.
Trở về menu trước	Bấm  <i>Trở về</i> khi có sẵn.
Trở về nhanh chế độ chờ	Bấm  .

Phím chọn

Các phím chọn trái và phải -  và  - nằm phía trên bàn phím cho phép bạn chọn các tùy chọn tương ứng hiển thị trên màn hình ngay trên các phím này, kể cả trong khi đang thực hiện cuộc gọi. Các chức năng gán cho các phím này sẽ thay đổi tùy theo bối cảnh hiện hành.

<i>Kinh doanh</i>  trang 17	<i>Đa phương tiện</i>  trang 23	<i>Giải trí</i>  trang 27
<i>Điều hành</i>  trang 30	<i>Tin nhắn</i>  trang 34	<i>Cài đặt</i>  trang 48
<i>Camera</i>  trang 58	<i>Số liên lạc</i>  trang 63	<i>Thông tin cuộc gọi</i>  trang 67

Menu Chính

Menu Chính cho phép bạn truy nhập tất cả các chức năng khác nhau của điện thoại di động được trình bày dưới dạng một giao diện lưới. Bảng trên tóm tắt sự sắp xếp của **Menu Chính**, ý nghĩa của nhiều biểu tượng khác nhau được tìm thấy ở đó và trang trong tập sách hướng dẫn sử dụng nơi có thể tìm thấy nhiều thông tin chi tiết hơn về chủ đề này. Bấm  để truy nhập **Menu Chính** khi ở chế độ chờ, sau đó sử dụng phím chuyển hướng trung tâm - những hướng được trình bày trong tập sách hướng dẫn sử dụng với các ký hiệu ▲, ▼, ◀, ▶ hoặc ▶ - để duyệt qua các biểu tượng và danh sách. Khi chuyển hướng vào danh sách, thanh cuộn bên phải màn hình cho biết vị trí hiện hành của bạn trong danh sách. Trong các danh sách, bấm  để truy nhập các tùy chọn liên quan đến mục được chọn, bấm chọn  **Trở về** để trở về một bước.

Cách sử dụng tập sách hướng dẫn này

Tập sách hiện hành này được hướng dẫn như sau:

Khám phá điện thoại của bạn

Là phần hiện tại. Phần này trình bày tổng quan về điện thoại di động của bạn và thông tin về các chức năng được sử dụng phổ biến nhất.

Chương 1: Hướng dẫn ban đầu

Thông tin về cách cài đặt điện thoại di động của bạn cho lần đầu tiên: lắp thẻ SIM, pin, v.v...

Chương 2: Thực hiện cuộc gọi

Thông tin về cách thực hiện và nhận cuộc gọi.

Chương 3: Nhập văn bản

Thông tin về cách nhập văn bản bằng cách sử dụng bàn phím số.

Chương 4 đến 12

Các chương này đề cập từng chức năng của **Menu Chính**.

Các phần khác

Tiếp theo Chương 12 là các phần Ký hiệu & Biểu tượng, Chú ý, Linh kiện chính hãng Philips, thông tin SAR (nếu có sẵn khi xuất bản, nếu không sẽ được kèm theo như một tài liệu riêng), và cuối cùng là Bảo hành Giới hạn.

Mục lục

1. Hướng dẫn ban đầu	5	Ghi âm	19
Lắp thẻ SIM	5	Đồng hồ báo thức	20
Bật điện thoại	6	Hồng ngoại	20
Sạc pin	7	Bật/Tắt tự động	22
Cài đặt các phím Nóng	8	5. Đa phương tiện	23
2. Đang gọi	9	Tình trạng bộ nhớ	23
Thực hiện cuộc gọi	9	Bộ sưu tập âm thanh	23
Trả lời và kết thúc cuộc gọi	9	Bộ sưu tập hình	24
Điều chỉnh âm lượng tai nghe	9	Chế độ demo	26
Gọi rảnh tay	10	Trình chiếu TV	26
Các tùy chọn trong khi thực hiện		6. Giải trí	27
cuộc gọi	10	Tử Vi Phương Tây	27
Gọi nhanh	11	Âm Lịch	27
Xử lý nhiều cuộc gọi	11	Lễ hội Trung Hoa	27
3. Mục nhập Văn bản	14	Trò chơi xếp gạch	28
Chế độ nhập văn bản T9®	14	Java	28
Chế độ nhập văn bản cơ bản	15	7. Nhà điều hành mạng	30
4. Công việc	17	Các dịch vụ +	30
Máy tính	17	WAP	30
Bộ chuyển đổi tiền tệ	17	8. Tin nhắn	34
Sổ tay	17	SMS quảng bá	34
Đồng hồ thế giới	18	Tủ điển	34

E-Mail	34
SMS	39
MMS	43
9. Cài đặt	48
Ngày giờ	48
Tự quản	48
Bảo mật	49
Cấu hình	50
Âm thanh	51
Màn hình	53
Mạng	54
Phím tắt	55
Ngôn ngữ	57
10. Camera	58
Cách thức để	58
Menu camera	60
Hỗ trợ	62
11. Số liên lạc	63
Cài đặt	63
Danh sách	63
Chỉnh sửa và quản lý số liên lạc	64
12. Thông tin cuộc gọi	67
Bộ đếm	67
Cài đặt	68
Danh sách cuộc gọi	70

Các biểu tượng	71
Các khuyến cáo	72
Giải quyết sự cố	77
Phụ kiện chính hãng Philips	80
Chế độ bảo hành có thời hạn ...	83

1. Hướng dẫn ban đầu

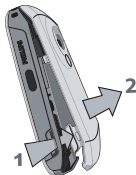
Đọc các chỉ dẫn an toàn ở phần "Chú ý" trước khi sử dụng.

Để sử dụng điện thoại, bạn phải lắp vào máy một thẻ SIM hợp lệ được cung cấp bởi nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ GSM của bạn. Thẻ SIM bao gồm thông tin về dịch vụ thuê bao, số điện thoại di động của bạn và bộ nhớ nơi bạn có thể lưu trữ các số điện thoại và tin nhắn (để biết thêm thông tin, xem "Số liên lạc" trang 63).

Lắp thẻ SIM

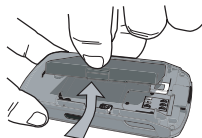
Tháo vỏ sau điện thoại

Để lắp thẻ SIM, trước tiên bạn phải tháo vỏ sau của điện thoại. Ấn các kẹp giữ và sau đó nâng vỏ lên như minh họa dưới đây.



Tháo pin

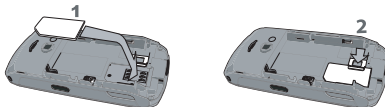
Để tháo pin, ấn các kẹp giữ ra phía ngoài, sau đó tháo pin ra bằng cách kéo nó lên từ phía dưới.



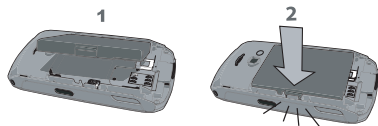
Tất cả các cài đặt riêng có thể bị mất nếu bạn tháo pin khi điện thoại đang hoạt động.

Lắp thẻ SIM

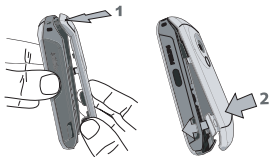
Trượt thanh giữ thẻ SIM để mở khóa. Tháo thẻ SIM ra khỏi khung bảo vệ và đặt nó vào vị trí có sẵn, đảm bảo rằng góc vát của thẻ phải khớp đúng góc và các điểm tiếp xúc màu vàng phải được đặt xuống phía dưới. Trượt thanh giữ thẻ SIM vào vị trí được khóa.



Đặt lại pin như minh họa dưới đây, các đầu nối phải theo hướng đi xuống.



Đóng nắp sau của điện thoại lại như minh họa dưới đây: đặt vỏ vào khớp nối phía trên điện thoại, sau đó ấn phần dưới xuống cho đến khi các chốt khớp vào nhau.



Tháo lớp vỏ bảo vệ màn hình và các ống kính camera trước khi sử dụng điện thoại.

Bật điện thoại

Để bật điện thoại, bấm giữ phím . Nhập mã PIN nếu được yêu cầu. Mã PIN là mã số bí mật gồm từ 4 đến 8 chữ số áp dụng cho thẻ SIM của bạn. Nó được cấu hình sẵn và thông báo cho bạn bởi nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Để biết thêm thông tin về các mã PIN, xem “Bảo mật” trang 49.

Nếu bạn nhập sai mã PIN 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa, bạn phải hỏi mã số PUK từ nhà điều hành mạng của bạn.

Khi bạn bật điện thoại với thẻ SIM mới ở lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu các thông tin sau:

Cài đặt ngày tháng Để cài đặt ngày tháng hiện hành.

Cài đặt thời gian Để cài đặt thời gian hiện hành.

Chọn “Cài đặt” trang 48 để biết thêm chi tiết về ba mục này.

Sao chép
các tên
trên SIM
vào máy?

Khi điện thoại của bạn phát hiện bất cứ tên và số điện thoại nào trong danh bạ trên thẻ SIM, bạn sẽ được hỏi xem có muốn sao chép chúng vào danh bạ có sẵn trên máy hay không. Nếu bạn muốn sao chép, bấm **Có**, nếu không bấm **Không**.

Sạc pin

Điện thoại của bạn được cung cấp điện từ pin sạc. Pin mới sẽ được sạc một phần và một âm báo sẽ cảnh báo bạn khi pin yếu, nếu âm báo pin ở chế độ **Bật** (xem “Âm báo” trang 52).

Một khi pin và vỏ pin đã được đặt lại đúng vị trí, bạn có thể sạc pin. Gỡ nắp cao su bảo vệ cổng nối bộ sạc (nó được gắn với điện thoại để bạn không thể đánh mất). Cắm một đầu nối của bộ sạc vào cổng nối như minh họa bên dưới. Sau đó cắm đầu còn lại vào ổ cắm điện AC chính.



Biểu tượng pin cho biết tình trạng sạc pin. Trong quá trình sạc, các thanh báo pin sẽ chuyển động lên xuống; phải mất khoảng 2 tiếng rưỡi để sạc đầy pin. Khi tất cả các thanh báo pin ở trạng thái ổn định, pin đã được sạc đầy. Bạn có thể ngừng kết nối bộ sạc. Tùy vào mạng và tình trạng sử dụng, thời gian trò chuyện có thể lên đến 6 giờ và thời gian chờ có thể lên đến 400 giờ. Giữ bộ sạc kết nối với điện thoại khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hư pin.

Cách duy nhất để tắt bộ sạc là rút phích cắm, vì vậy bạn nên sử dụng ổ cắm điện AC lắp tường để sử dụng. Bạn có thể kết nối bộ sạc với nguồn điện dùng cho máy vi tính (chỉ áp dụng ở Bỉ).

Cài đặt các phím Nóng

Bạn có thể định cấu hình cho các phím số từ 2 đến 9 (trừ 5, bị khóa, dùng cho đèn flash) để truy nhập các chức năng ưa thích của mình chỉ bằng việc bấm giữ phím số đó. Một số phím tắt nóng đã được định sẵn cấu hình. Để biết thêm thông tin, xem “Phím tắt” trang 55.

2. Đang gọi

Thực hiện cuộc gọi

Từ màn hình chờ

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại vào bằng cách dùng bàn phím. Để sửa lỗi, bấm  <C.
2. Bấm  để thực hiện cuộc gọi.
3. Bấm  hoặc  **Kết thúc cuộc gọi để từ chối.**

Đối với cuộc gọi quốc tế, bấm giữ  để nhập dấu “+” cho mã đầu quốc tế.

Sử dụng danh bạ

1. Bấm  ở chế độ chờ.
2. Chọn một số liên lạc trong danh sách. Nếu bạn đang sử dụng danh bạ cài sẵn và số liên lạc được chọn gồm hơn một số, số được xem như mặc định sẽ được chọn tự động. Để chọn một số khác, bấm  hoặc  (xem “Số liên lạc” trang 63 để biết thêm thông tin).
3. Bấm  : gọi đến số được chọn.
4. Bấm  hoặc  **Kết thúc cuộc gọi để từ chối.**

Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Khi nhận một cuộc gọi, số của người gọi đến có thể được hiển thị, tùy thuộc vào người đang gọi đã chọn để hiển thị danh tính của mình hay không. Nếu số này được lưu trong danh bạ được chọn, tên tương ứng sẽ hiển thị thay cho số.

- **Trả lời cuộc gọi:** bấm .
- **Từ chối cuộc gọi:** bấm . Nếu bạn đã kích hoạt chức năng **Chuyển cuộc gọi** (xem trang 69), cuộc gọi sẽ được chuyển đến một số nào đó hoặc thư thoại.
- **Tắt chuông:** bấm  **Im lặng** (tùy chọn này chỉ tắt âm thanh mà không từ chối/nhận cuộc gọi).
- **Từ chối:** bấm .

Điện thoại sẽ không đổ chuông khi ở chế độ Im lặng (xem trang 53).

Nếu bạn đã chọn **Trả lời bằng Phím Bất kỳ**, bạn có thể chấp nhận cuộc gọi bằng cách bấm bất kỳ phím nào, trừ  (xem trang 68).

Điều chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi đang thực hiện cuộc gọi, bấm phím chuyển hướng  hoặc  để tăng hoặc giảm âm lượng.

Gọi rảnh tay

Để tiện lợi và an toàn cho bạn, hãy bảo đảm điện thoại được đặt xa khỏi tai bạn khi thực hiện cuộc gọi với chức năng rảnh tay, đặc biệt là khi tăng âm lượng.

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại bằng cách dùng bàn phím hoặc chọn một số liên lạc trong danh bạ.
2. Bấm  hoặc  **Tùy chọn**, sau đó chọn **Gọi rảnh tay** và bấm  hoặc  **Chọn**.

Nếu bạn đang bận điện thoại, bấm giữ  để chuyển sang chế độ rảnh tay và trở lại.

Các tùy chọn trong khi thực hiện cuộc gọi

Trong khi đang thực hiện cuộc gọi, bấm  hoặc  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau.

Kích hoạt bộ rảnh tay

Tùy chọn này cho phép bạn sử dụng tùy chọn rảnh tay của điện thoại di động của mình.

Tắt/Bật

Cho phép bạn tắt hoặc bật micrô để người gọi đến không thể nghe bạn nói.

Ghi âm cuộc đàm thoại

Ở hầu hết các quốc gia, việc ghi âm cuộc đàm thoại phải tuân theo quy định của pháp luật. Chúng tôi khuyên bạn nên thông báo cho người gọi nếu bạn định ghi âm cuộc đàm thoại và chỉ thực hiện khi họ đồng ý.

Để ghi âm cuộc đàm thoại trong khi đang thực hiện cuộc gọi, chọn **Ghi âm đàm thoại** và bấm **OK**. Bấm lại **OK** hoặc  **Lưu** để kết thúc việc ghi âm: một cửa sổ soạn thảo xuất hiện cho phép bạn đặt tên mục ghi âm sau đó sẽ có sẵn ở **Đa phương tiện** > **Bộ sưu tập âm thanh** > **Mục ghi âm**, và cũng có ở **Công việc** > **Mục ghi âm**.

Tùy thuộc vào dung lượng bộ nhớ (xem “Tình trạng bộ nhớ” trang 23), Nếu bạn chọn **Tắt** âm, sau đó **Ghi âm đàm thoại**, số và độ dài của mục ghi âm sẽ khác nhau.

*Nếu bạn chọn **Tắt** âm, sau đó **Ghi âm đàm thoại**, chỉ có giọng nói của người gọi được ghi âm.*

Bàn phím

Cho phép bạn ghi lại một số bất kỳ. Sau đó bạn có thể lưu lại nó trong danh bạ, gọi hoặc gửi tin nhắn đến số này.

Các tùy chọn khác trong khi đang thực hiện cuộc gọi

Bấm  **Tùy chọn** sẽ có thể thực hiện các chức năng sau khi cuộc gọi đang diễn ra: bạn có thể truy nhập và xem **Danh sách tên** hoặc **Danh sách cuộc gọi**, từ chối bằng cách chọn **Kết thúc cuộc gọi**, thay đổi các cài đặt **Bộ chỉnh âm**, gửi hoặc đọc **SMS**, hoặc xem và quản lý các sự kiện của **Sổ tay**.

Gọi nhanh

Để truy nhập chức năng **Gọi nhanh**, bấm  ở chế độ chờ. Chức năng này cho phép bạn cài đặt bốn số bạn thường gọi nhất. Sau đó bạn có thể gọi nhanh một trong các số này bằng cách chọn biểu tượng hoặc hình ảnh tương ứng trên màn hình.

Chức năng này cũng có sẵn ở menu chính, trong Cài đặt > Phím tắt > Gọi Nhanh.

Cài đặt số liên lạc Gọi nhanh

1. Ở chế độ chờ, bấm  để truy nhập màn hình **Gọi nhanh**. Chọn một biểu tượng nhỏ

để định cấu hình và bấm  hoặc  **Cài đặt**.

2. Chọn một tên liên lạc bất kỳ trong danh sách số liên lạc và bấm lại **OK** để truy nhập vào **Bộ sưu tập hình** và chọn một hình. Thực hiện tương tự cho từng biểu tượng.

Gọi số liên lạc Gọi nhanh

Để thực hiện cuộc gọi, bấm  khi ở chế độ chờ, sau đó chọn biểu tượng nhỏ mong muốn và bấm . Để định lại cấu hình của biểu tượng nhỏ, chọn nó và bấm  để **Đổi** tên và/hoặc hình ảnh. Nếu hình đã được gán cho một số liên lạc, nó sẽ hiển thị trên màn hình **Gọi nhanh**. Đổi hình ở menu này cũng sẽ cập nhật nó ở menu khác.

Xử lý nhiều cuộc gọi

Khả năng để xử lý đồng thời 2 hoặc nhiều cuộc gọi hơn và để thực hiện các cuộc gọi hội nghị tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và/hoặc dịch vụ thuê bao của bạn.

Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai trong khi đang thực hiện hoặc giữ một cuộc gọi. Khi đang trò chuyện trên điện thoại, quay một số bất kỳ (hoặc chọn một số liên lạc trong danh bạ) và bấm

 . Cuộc gọi đầu tiên sẽ chuyển sang chế độ chờ (số này sẽ hiển thị phía dưới màn hình) và số thứ hai được kết nối. Sau đó bạn có thể bấm **OK** để truy nhập các tùy chọn, trong số đó là:

- **Chuyển cuộc gọi** để chuyển đổi giữa các cuộc gọi (bạn cũng có thể bấm  hoặc  để chuyển các cuộc gọi).
- **Chuyển** để kết nối cả hai cuộc gọi. Bạn sẽ bị ngưng kết nối khi quá trình chuyển hoàn tất.
- **Hội nghị** để giới thiệu người gọi vào cuộc gọi hội nghị.

Trả lời cuộc gọi thứ hai

Khi bạn nhận cuộc gọi thứ hai trong lúc đang bận điện thoại, điện thoại phát ra một âm báo bíp bíp và màn hình hiển thị **Đợi cuộc gọi**. Sau đó bạn có thể:

Bấm  Để trả lời cuộc gọi (cuộc gọi đầu được chuyển sang chế độ chờ).

Bấm  Để từ chối cuộc gọi.

Bấm  Để mở danh sách các tùy chọn.
hoặc  Bạn có thể chọn **Kết thúc cuộc gọi** để kết thúc cuộc gọi hiện hành, sau đó trả lời cuộc gọi đến.

Để nhận cuộc gọi thứ hai, bạn phải ngưng kích hoạt Chuyển cuộc gọi đối với các cuộc gọi thoại (xem trang 69) và kích hoạt Chờ cuộc gọi (xem trang 68).

Trả lời cuộc gọi thứ ba

Nếu bạn đang bận điện thoại và một cuộc gọi khác đang ở chế độ chờ, bạn cũng có thể nhận cuộc gọi thứ ba. Để làm điều này, bạn phải hoặc kết thúc một trong hai cuộc gọi trên hoặc giới thiệu người gọi mới vào cuộc gọi hội nghị.

Bấm  Để từ chối cuộc gọi.

Bấm  Để mở danh sách các tùy chọn.
hoặc  Bạn có thể chọn **Chấp nhận** để trả lời cuộc gọi đến, hoặc **Kết thúc cuộc gọi** để kết thúc cuộc gọi hiện hành, sau đó trả lời cuộc gọi đến.

Dịch vụ này hạn chế đối với hai cuộc gọi hiện hành (một đang thực hiện và một đang ở chế độ chờ).

Cuộc gọi hội nghị

Tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.

Cuộc gọi hội nghị được kích hoạt bằng cách thực hiện nhiều cuộc gọi đi hoặc trong trường hợp có nhiều cuộc gọi. Nó cho phép bạn trò chuyện cùng lúc đến 5 người.

1. Thực hiện cuộc gọi đầu tiên với một người nào đó, sau đó thực hiện cuộc gọi thứ hai (xem phần trên).
2. Bấm  hoặc *Tùy chọn* và chọn *Hội nghị*. Lặp lại quá trình này cho đến khi 5 thành viên được kết nối.
3. Chọn *Xóa thành viên* để ngưng kết nối với một thành viên của cuộc gọi hội nghị, hoặc chọn *Cuộc gọi riêng* để chỉ kết nối riêng với một thành viên (các thành viên khác được chuyển sang chế độ chờ).
4. Bấm  để ngưng kết nối cùng lúc tất cả các cuộc gọi.

Nếu có cuộc gọi đến trong khi đang diễn ra cuộc gọi hội nghị và có ít hơn 5 thành viên, bạn có thể chấp nhận cuộc gọi mới này và thêm thành viên này vào cuộc gọi *Hội nghị* (nếu 5 thành viên đã được kết nối, bạn có thể trả lời cuộc gọi này, nhưng không thể thêm nó vào cuộc gọi hội nghị).

3. Mục nhập Văn bản

Văn bản có thể được nhập vào các màn hình soạn thảo theo hai cách khác nhau: bằng cách sử dụng chế độ Nhập Văn bản Tiên đoán T9[®] hoặc chế độ nhập văn bản cơ bản. Các kỹ thuật sử dụng cho hai chế độ này được trình bày dưới đây.

Chế độ nhập văn bản T9[®]



Tegic Euro. Pat.
App. 0842463

Chế độ Nhập Văn bản Tiên đoán T9[®] là một chế độ soạn thảo thông minh để nhập văn bản trên điện thoại. Chế độ này cho phép bạn nhập văn bản nhanh hơn bằng cách tiên đoán từ muốn nhập dựa vào các phím bạn đã bấm. Bạn chỉ cần bấm một lần trên phím tương ứng cho mỗi ký tự cần thiết để cấu thành từ và T9[®] sẽ gợi ý một từ dựa vào các thao tác bấm của bạn. Nếu có sẵn nhiều từ, từ đầu tiên trong danh sách sẽ được hiển thị và đánh dấu. Bấm / hoặc để duyệt qua danh sách và bấm **OK** để chọn từ bạn muốn.

Cách sử dụng?

Các chữ cái và biểu tượng đại diện bởi mỗi phím được mô tả như sau:

đến Để nhập các ký tự.



hoặc Để duyệt qua danh sách các từ ở khu vực chọn.



Bấm bất kỳ phím nào trong 3 phím này để nhập từ được chọn tiếp theo một dấu cách.



Bấm nhẹ để lùi về trước, bấm giữ để xóa tất cả văn bản.



Để chuyển đổi giữa các kiểu chữ: các mẫu tự Chuẩn, thường hoặc HOA.



Để xem bảng biểu tượng và dấu chấm câu. Sau đó bấm >> hoặc và để duyệt qua 3 bảng có sẵn.



Để chuyển đổi chế độ nhập từ T9[®] đến văn bản cơ bản hoặc sang chế độ nhập số.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

1. Bấm . Màn hình sẽ hiển thị từ đầu tiên của danh sách: **Good**.
2. Bấm hoặc để cuộn lên xuống và chọn **Home**.
3. Bấm hoặc để xác nhận việc chọn từ **Home**.

Từ điển

Nếu từ bạn muốn nhập không có trong từ điển T9®, bạn có thể thêm nó vào cơ sở dữ liệu. Bấm  1 > 2 > 3 để cuộn xuống danh sách cho đến khi bạn tìm được mục nhập đại diện bởi một loạt các ký tự gạch dưới được đánh dấu (_ _ _ _).

Bấm  **Đánh vần** để mở màn hình soạn thảo văn bản cơ bản. Nhập vào từ mới không có các dấu cách bằng cách sử dụng các phương pháp mô tả dưới đây và bấm  **OK** khi kết thúc. Sau đó bạn được đưa trở lại văn bản đang soạn và từ mới sẽ được chèn vào.

Ngôn ngữ

Bạn có thể chuyển đổi ngôn ngữ nhập trong lúc soạn tin nhắn bằng cách bấm giữ phím . Các ngôn ngữ có sẵn tùy thuộc vào nơi bạn mua điện thoại di động.

Chế độ nhập văn bản cơ bản

Bấm  để chuyển từ chế độ nhập T9® sang chế độ nhập văn bản cơ bản. Phương pháp này đòi hỏi nhiều thao tác bấm phím để tiếp cận được mẫu tự mong muốn: mẫu tự “h” là mẫu tự thứ hai trên phím 4, vì vậy bạn phải bấm phím này hai lần để nhập “h”. Bấm nhẹ  **Hủy bỏ** để xóa một mục nhập, bấm giữ để xóa tất cả văn bản.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

Bấm  ,  (GH)  ,  ,  (MNO),  (MNO),  ,  (DEF). Bấm  khi hoàn tất tin nhắn.

Các mẫu tự, số và biểu tượng nằm trên mỗi phím như được mô tả ở phần bên.

Nhấn nhanh

Nhấn và giữ

	khoảng trắng 1., @ / : ; " ' ! ; ? ; # + - * = % < > () & £ \$ ¥	1
	a b c 2 à ä å æ ç	2
	d e f 3 é è Δ Φ	3
	g h i 4 Γ ì	4
	j k l 5 Λ	5
	m n o 6 ñ ò ö	6
	p q r s 7 β Π Θ Σ	7
	t u v 8 ü ù	8
	w x y z 9 ø Ω Ξ Ψ	9

	Để chuyển đổi giữa kiểu chữ: Chuẩn, thường hoặc HOA.	0
	Để mở chế độ biểu tượng và dấu chấm câu. Sau đó bấm  >> hoặc ◀ và ▶ để duyệt qua 3 bảng có sẵn.	Thay đổi ngôn ngữ soạn thảo văn bản
	Để chuyển đổi giữa các chế độ: T9®, cơ bản hoặc số.	Cũng chuyển chế độ

4. Công việc



Menu này gồm các chức năng và tùy chọn được thiết kế để giúp bạn luôn được tổ chức tốt và thông tin kịp thời trong lúc đi công tác.

Máy tính



Điện thoại của bạn gồm một máy tính được cài sẵn mà bạn có thể sử dụng để thực hiện các phép tính cơ bản. Số được nhập bằng bàn phím và các phép tính được nhập bằng các phím chuyển hướng như trình bày ở bảng dưới đây:

Cộng	Bấm ► hoặc phím
Trừ	Bấm ◀ hoặc phím 2 lần..
Nhân	Bấm ▲ hoặc phím 3 lần.
Chia	Bấm ▼ hoặc phím 4 lần.
Dấu bằng	Bấm hoặc .

Một biểu tượng phía trên màn hình sẽ cho biết phím chuyển hướng nào dùng để nhập các phép tính.

Bấm và giữ để nhập dấu thập phân. Độ chính xác của máy tính được tính đến hai số sau dấu thập phân và sẽ được làm tròn lên số thập phân lớn hơn.

Bộ chuyển đổi tiền tệ



Menu này cho phép bạn chuyển đổi một số tiền từ loại tiền này sang một loại tiền khác bằng cách sử dụng tỉ giá hối đoái được chọn. Bạn có thể chuyển đổi từ **Nội tệ** sang **Ngoại tệ** hoặc ngược lại. Nhập một tỉ giá ở mục **Tỉ giá hối đoái** và số tiền ở mục **Nội tệ** hoặc **Ngoại tệ**: tổng số sẽ được tính tự động.

Sổ tay



Menu này cho phép bạn tạo mới, lưu trữ và quản lý các sự kiện trong sổ tay của bạn. Khi âm báo sổ tay được **Bật** (xem “Âm báo” trang 52), một âm thanh bip bip báo cho bạn biết sự kiện đã đến hạn thực hiện.

Sổ tay dùng chung dung lượng bộ nhớ điện thoại với các chức năng khác (danh bạ, bộ sưu tập hình, âm thanh, v.v...). Để kiểm tra bộ nhớ có sẵn trong điện thoại của bạn, chọn Đa phương tiện > Tình trạng bộ nhớ.

Tạo mới một sự kiện

1. Trong **Sự kiện**, chọn **<Mới>**, sau đó chọn kiểu sự kiện muốn tạo (**Ngày nghỉ**, **Hội họp**, **Phải Làm**).
2. Nhập ngày giờ bắt đầu và kết thúc của sự kiện và đặt tên nó (ví dụ: “Họp với Smith”).
3. Cài đặt báo nhắc và tần số: báo vào một giờ được chọn.

Báo nhắc chỉ áp dụng cho các sự kiện Hội họp và Phải Làm. Nó sẽ được cập nhật khi thay đổi múi giờ (xem “Đồng hồ thế giới” ở phần dưới đây).

Xóa sự kiện cũ

Menu này cho phép bạn xóa các sự kiện đã qua. Nhập ngày bắt đầu (quá khứ hoặc tương lai) mà từ đó tất cả các sự kiện đã qua sẽ bị xóa và bấm **OK** hai lần để xóa tất cả các sự kiện trước ngày này.

Để xóa tất cả các sự kiện trong sổ tay của bạn, nhập ngày bắt đầu trong vài năm tới (ví dụ: 31/12/2010) để chắc chắn rằng tất cả các sự kiện trước ngày này sẽ được xóa cùng một lúc.

Quản lý sự kiện

Chọn một sự kiện trong danh sách và bấm **OK** hoặc  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn như mô tả dưới đây.

Xóa

Để xóa sự kiện được chọn.

Thay đổi

Để thay đổi sự kiện được chọn.

**Gửi bằng
hồng
ngoại**

Để truyền sự kiện được chọn đến một thiết bị hồng ngoại tương thích khác.

**Thay đổi
âm thanh**

Để thay đổi âm thanh được gán cho kiểu âm báo của sự kiện được chọn.

Thay đổi một sự kiện lặp lại cũng sẽ thay đổi tất cả các chi tiết của sự kiện này.

Xem sự kiện

Các sự kiện lưu trong sổ tay của bạn có thể được hiển thị ở **Xem ngày**, **Xem tuần** và **Xem tháng**. Chọn kiểu xem và bấm **OK**, sau đó sử dụng  hoặc  để hiển thị ngày/tuần/tháng trước hoặc kế tiếp.

Đồng hồ thế giới



Menu này cho phép bạn cài đặt và hiển thị cả giờ địa phương và giờ thuộc múi giờ của nước được chọn. Lưu ý rằng nếu bạn chọn hiển thị cả giờ địa phương và nước ngoài trên màn hình chính, hình được chọn làm hình nền sẽ không hiển thị ở đó nữa nhưng sẽ được thay thế bằng hình nền đồng hồ chuẩn Thế giới.

Cài đặt địa phương

Cài đặt giờ

Cho phép bạn cài đặt giờ bằng cách bấm các phím thích hợp.

Múi giờ riêng

Di chuyển ▲ hoặc ▼ để chọn múi giờ tương ứng với khu vực của bạn.

Ban ngày

Cho phép bạn cài đặt tùy chọn ban ngày ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** đối với múi giờ địa phương.

Đồng hồ thế giới

Kích hoạt tùy chọn này nếu bạn muốn hiển thị cả giờ địa phương và giờ thuộc một múi giờ khác ở màn hình chờ. Bấm ▲ hoặc ▼ để cài đặt tùy chọn này ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi **Bật**, bạn có thể hiển thị múi giờ được chọn thông qua menu **Chuyển địa phương / nước ngoài**.

Chức năng này không có sẵn khi tùy chọn Không dùng đồng hồ được chọn ở mục “Hiển thị đồng hồ” trang 48.

Chuyển địa phương / nước ngoài

Để hiển thị múi giờ từ địa phương sang nước ngoài và ngược lại.

Cài đặt nước ngoài

Múi giờ nước ngoài

Di chuyển ▲ hoặc ▼ để chọn múi giờ bạn muốn.

Ban ngày

Cho phép bạn cài đặt tùy chọn ban ngày ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** đối với múi giờ quốc tế.

Các âm báo, lệnh nhắc, các sự kiện được lập trình không phụ thuộc vào múi giờ! Nếu bạn cài đặt một âm báo hoặc sự kiện lúc 9 giờ sáng ở múi giờ A, nó sẽ vẫn đổ chuông hoặc báo đến hạn lúc 9 giờ sáng nếu bạn đổi sang múi giờ B.

Ghi âm



Menu này cho phép bạn ghi âm với thời lượng tối đa 12 phút, tùy thuộc vào tình trạng bộ nhớ (xem “Tình trạng bộ nhớ” trang 23).

Chọn **<Mới>** để bắt đầu ghi âm. Thông báo **Bắt đầu nói** xuất hiện cùng với thanh báo tiến trình. Khi đã hoàn tất, bấm ☐ **Lưu** để kết thúc ghi âm. Sau đó bạn có thể hoặc nhập tên cho tập tin âm thanh mới hoặc chấp nhận tên mặc định được gợi ý bằng cách bấm **OK**. Lúc này bạn có thể trở về danh sách **Mục ghi âm** và mục ghi mới sẽ được hiển thị trong danh sách.

Khi bạn chọn một tập tin âm thanh, nó sẽ được phát tự động theo chu kỳ phát. Bấm **OK** để truy nhập các tùy chọn. Bạn có thể **Phát mục ghi**, **Đổi tên** hoặc **Xóa** nó, **Cài làm chuông** hoặc **Làm âm báo SMS/MMS**.

Một đèn báo nhấp nháy sẽ cho bạn biết sắp hết thời lượng ghi âm tối đa cho phép. Nếu bạn không kết thúc việc ghi âm, một biểu tượng bì thư màu đỏ sẽ báo cho bạn biết mục ghi âm của bạn quá dài để có thể gửi qua MMS.

Đồng hồ báo thức



Điện thoại di động của bạn bao gồm một đồng hồ báo thức được cài sẵn với chức năng báo lại. Bạn có thể cài đặt đến ba âm báo khác nhau và chọn báo hoặc không báo lại. Để cài đặt một âm báo, thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn một âm báo và cài đặt nó ở chế độ **Bật**.
2. Sau đó nhập giờ và bấm **OK**.
3. Tiếp theo chọn tần số: **Một lần**, **Hàng ngày**, **Các ngày trong tuần**.
4. Cuối cùng, chọn kiểu âm báo: **Còi** hoặc một giai điệu từ bộ sưu tập âm thanh và bấm **OK**.
Lặp lại các bước trên để cài đặt các âm báo khác.

Đồng hồ báo thức sẽ đổ chuông ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại di động và/hoặc âm lượng chuông được cài đặt ở chế độ im lặng. Khi âm báo đổ chuông, bấm một phím bất kỳ để tắt báo thức (trừ khi chế độ báo lại được bật, xem dưới đây).

Chế độ báo lại

Menu này cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** chế độ báo lại. Khi âm báo đổ chuông và chế độ báo lại được **Bật**:

- bấm một phím bất kỳ (trừ  **Dừng**) để tạm ngưng chuông. Âm báo sẽ đổ chuông lại khoảng 7 phút sau đó.
- bấm  **Dừng** để tắt chuông và tắt lặp lại âm báo.

Chế độ báo lại sẽ tự động ngưng kích hoạt sau 9 lần lặp lại âm báo.

Cài đặt chế độ báo lại áp dụng cho tất cả các âm báo bạn đã cài đặt.

Hồng ngoại



Điện thoại di động của bạn có cổng hồng ngoại cho phép bạn gửi dữ liệu đến hoặc nhận dữ liệu từ các thiết bị hoạt động hồng

ngoại khác (ví dụ: điện thoại di động, máy vi tính hoặc PDA, v.v...) thông qua kết nối không dây.

Không thể gửi đi các tập tin được bảo vệ bản quyền. Khi kết nối với PC, phải chắc chắn rằng bạn đã kích hoạt tùy chọn hồng ngoại của nó.

Vị trí các thiết bị

Trước khi truyền dữ liệu giữa hai thiết bị, chúng phải được đặt đúng vị trí tương ứng với nhau. Bảo đảm rằng:

- các cổng hồng ngoại phải đối diện với nhau,
- các cổng hồng ngoại cách nhau tối đa 50 cm.
- không có thiết bị nào cản trở tia hồng ngoại.

Gửi dữ liệu

Để gửi dữ liệu qua hồng ngoại từ điện thoại của bạn, trước tiên bạn phải chọn mục cần gửi; khi chọn một hình ảnh, âm thanh, tên hoặc sự kiện, một menu phụ sẽ cho phép bạn truy nhập vào tùy chọn **Gửi** qua hồng ngoại.

Ngay khi điện thoại của bạn nhận diện được một thiết bị hoạt động hồng ngoại khác để kết nối, quá trình gửi sẽ tự động diễn ra. Các thông báo sẽ hiển thị trên màn hình cho phép bạn theo dõi tiến trình.

Quá trình gửi sẽ bị hủy bỏ nếu điện thoại của bạn không thể tìm thấy một thiết bị khác trước khi thời

gian hết hiệu lực, khi kết nối hồng ngoại bị gián đoạn hoặc khi bạn hủy bỏ quá trình.

Nhận dữ liệu

Khi bạn chọn **Nhận**, lúc này điện thoại của bạn sẽ sẵn sàng nhận một mục bất kỳ qua hồng ngoại và chờ thiết bị hồng ngoại kia gửi đến. Cũng như khi gửi dữ liệu, các tin nhắn sẽ hiển thị trên màn hình cho phép bạn theo dõi tiến trình.

Quá trình nhận sẽ bị hủy bỏ nếu điện thoại của bạn không được kết nối với một thiết bị khác trước khi hết thời gian hiệu lực, khi kết nối hồng ngoại bị gián đoạn, khi kích thước tập tin gửi đi quá lớn hoặc khi bạn hủy bỏ tiến trình.

Lưu dữ liệu nhận

Một thông báo sẽ xuất hiện để báo cho bạn biết bạn vừa nhận một tập tin. Bấm **OK** để truy nhập các tùy chọn được mô tả dưới đây.

Lưu Để lưu dữ liệu, sau đó đổi tên tập tin.

Hiển thị Để hiển thị các chi tiết của dữ liệu nhận được.

Loại bỏ Để bỏ qua dữ liệu nhận được.

Bật/Tắt tự động

Hai menu riêng biệt này cho phép bạn cài đặt đặt điện thoại di động của mình tự bật hoặc tắt vào một thời điểm được định trước.

Tùy chọn này cho phép bạn kéo dài tuổi thọ của pin (vào ban đêm chẳng hạn), tránh bị làm phiền vào những giờ nhất định và cho phép điện thoại tự động bật trở lại.

Để cài đặt *Bật tự động*, chọn tùy chọn này và bấm *OK*. Nhập giờ bạn muốn điện thoại tự động *Bật* và bấm *OK*. Chọn tần số mong muốn từ *Một lần*, *Hàng ngày* hoặc *Các ngày trong tuần* và bấm *OK*. Một thông báo sẽ xuất hiện xác nhận việc kích hoạt.

5. Đa phương tiện



Tình trạng bộ nhớ



Menu này cho phép bạn hiển thị tỷ lệ phần trăm bộ nhớ có sẵn trong điện thoại của bạn. Có nhiều chức năng dùng chung dung lượng điện thoại: hình ảnh, âm thanh, các ghi chú được lưu trữ và khẩu lệnh dùng cho lệnh thoại, tin nhắn được lưu trữ, danh bạ và các mục nhập sổ tay, trò chơi, v.v...

Bấm **OK** để kiểm tra tình trạng bộ nhớ. Màn hình sẽ hiển thị cho bạn biết tỷ lệ phần trăm bộ nhớ trống và tổng bộ nhớ của điện thoại tính theo Kilobytes (Kb). Bấm lại **OK** để kiểm tra danh sách bộ nhớ chi tiết được sử dụng bởi mỗi chức năng.

Điện thoại của bạn được cung cấp nhiều âm thanh và hình ảnh. Bạn chỉ có thể xóa âm thanh hoặc hình ảnh trong các thư mục **Các g. điệu riêng** hoặc **Biểu tượng riêng**, chẳng hạn như làm trống dung lượng bộ nhớ để lưu các âm thanh và hình ảnh của riêng bạn.

Nếu thông báo **Danh sách đầy** xuất hiện khi bạn đang lưu một mục mới, bạn phải xóa bớt một mục cũ để có thể tạo hoặc thêm một mục mới.

Bộ sưu tập âm thanh



Menu này cho phép bạn quản lý và nghe các tập tin âm thanh được lưu trữ trong điện thoại di động của bạn. Các tùy chọn gồm:

Nhiều hơn...

Để khởi động một ứng dụng WAP và tải về các tập tin âm thanh mới.

Xem tất cả

Để truy nhập tất cả các tập tin âm thanh ở một danh sách riêng.

Các g. điệu riêng

Để truy nhập các tập tin âm thanh được tải về.

Giai điệu được bảo vệ

Để truy nhập danh sách các âm thanh mẫu được bảo vệ bản quyền.

Không thể gửi hoặc xóa các giai điệu được bảo vệ.

Mục ghi

Để truy nhập danh sách các mục ghi âm.

Một khi truy nhập vào danh sách, bạn có thể chọn một tập tin âm thanh và bấm **OK** để truy nhập các tùy chọn được liệt kê dưới đây.

Gửi bằng...

Để gửi tập tin âm thanh được chọn qua *E-mail* (xem trang 34), qua *Hồng ngoại* (xem trang 20) hoặc *MMS* (xem trang 43). Lưu ý rằng các tập tin âm thanh từ thư mục *Mục ghi* không thể gửi qua MMS.

Cài làm chuông

Để cài đặt âm thanh được chọn làm chuông.

Như SMS/MMS

Để cài đặt âm thanh được chọn làm *Âm báo tin nhắn*. Tùy chọn này phải được kích hoạt ở menu *Cài đặt > Âm thanh* (xem trang 51).

Đổi tên

Để *Đổi tên* tập tin âm thanh được chọn.

Xóa/Xóa tất cả

Để *Xóa* tập tin âm thanh được chọn hoặc tất cả các tập tin khác cùng một lúc.

Bộ sưu tập hình



Menu này cho phép bạn hiển thị và chỉnh sửa các hình ảnh được lưu trữ trong điện thoại. Các tùy chọn gồm như mô tả dưới đây.

Hình phải có kích thước và định dạng phù hợp để điện thoại có thể lưu và hiển thị chúng chính xác. Xem “Cài đặt” trang 62 để biết thêm chi tiết.

Nhiều hơn...

Để khởi động một ứng dụng WAP và tải về các tập tin hình ảnh mới. Để biết thêm thông tin, xem trang 30.

Xem tất cả

Để truy nhập tất cả các tập tin hình ảnh ở một danh sách riêng.

Hình chụp riêng

Để truy nhập các hình chụp bằng camera tích hợp trong điện thoại.

Hình riêng

Để truy nhập các hình ảnh bạn đã nhận được qua điện thoại.

Hình được bảo vệ

Để truy nhập danh sách các hình mẫu được bảo vệ.

Không thể gửi hoặc xóa các hình được bảo vệ.

Biểu tượng

Để truy nhập danh sách các biểu tượng bạn đã tải về.

Trong các thư mục, các hình ảnh được hiển thị như một danh sách văn bản. Chọn một hình bất kỳ và bấm **▶** để xem hình đó. Bấm *OK* để truy nhập vào các tùy chọn menu được liệt kê dưới đây.

Gửi bằng...

Để gửi tập tin được chọn qua **E-mail** (xem trang 34), qua **Hồng ngoại** (xem trang 20) hoặc **MMS** (xem trang 43). Lưu ý rằng bạn không thể gửi các hình được bảo vệ bản quyền.

Cài làm hình nền

Để cài đặt hình được chọn làm hình nền.

Chỉnh sửa hình

Sử dụng menu này để truy nhập các tùy chọn sau:

- **Thêm văn bản**

Để thêm văn bản vào hình được chọn. Nhập văn bản vào màn hình soạn thảo và bấm **OK**. Sử dụng các phím chuyển hướng để di chuyển văn bản trên màn hình: bấm nhẹ để di chuyển đồng thời văn bản 1 điểm ảnh, bấm giữ đối với văn bản 5 điểm ảnh.

Bấm  **Trở về** để trở về trình soạn thảo, hoặc  **OK** để xác nhận và truy nhập đến tùy chọn tiếp theo.

- **Thêm khung hoặc biểu tượng**

Để thêm khung hoặc biểu tượng vào hình được chọn.

- **Xóa**

Để **Hủy bỏ** chỉnh sửa mới nhất trên hình hoặc để **Cài đặt lại**, ví dụ hủy tất cả các thay đổi cùng một lúc. Bấm  **Trở về** để hủy bỏ hoặc  **OK** để xác nhận.

- **Gửi**

Để gửi hình được chọn qua hồng ngoại, E-mail hoặc MMS.

- **Lưu**

Để lưu lại hình với tất cả các thay đổi mà bạn vừa thực hiện.

Xoay

Dùng tùy chọn này để xoay hình được chọn ở góc **-90°**, **+90°** hoặc **+180°**.

Xem

Để hiển thị tập tin được chọn.

Thuộc tính

Để hiển thị các thuộc tính của nó (kích thước, định dạng, độ phân giải, v.v...).

Đổi tên

Để **Đổi tên** hình được chọn.

*Xóa/ Xóa
tất cả*

Để *Xóa* tập tin được chọn hoặc tất cả các tập tin khác cùng một lúc.

Không thể gởi đi hoặc xóa các hình ảnh trong thư mục Hình được bảo vệ.

Chế độ demo



Menu này hiển thị một video clip ngắn. Tùy chọn menu này có sẵn ngay cả khi bạn chưa lắp thẻ SIM vào máy.

Trình chiếu TV



Menu này cho phép bạn hiển thị các hình được liệt kê trong *Bộ sưu tập hình* (tự động trong một trình chiếu hoặc tự làm từng hình một) trên màn hình trong chính của điện thoại và/hoặc trên màn hình TV thông qua thiết bị Kết nối TV.

Thiết bị Kết nối TV có thể không được cung cấp cùng với điện thoại của bạn. Trong trường hợp này, bạn phải mua nó riêng. Xem “Phụ kiện chính hãng Philips” trang 80 để biết thêm chi tiết.

Thủ công

Menu này cho phép bạn tự hiển thị hình ảnh. Duyệt qua danh sách hình bằng cách bấm *▲* hoặc *▼*. Bấm *▶* để kích hoạt hiển thị toàn bộ màn hình đồ họa và chuyển nó đến TV, bấm *◀* để trở về danh sách. Khi hình đã được chọn, bấm *OK* hoặc *Chọn* để mở các tùy chọn xoay (90° hoặc 180°).

Tự động

Menu này cho phép bạn hiển thị hình tự động trong một trình chiếu.

1. Chọn giá trị thời gian sẽ được áp dụng giữa mỗi hình của trình chiếu (10,15 hoặc 20 giây) và bấm *OK* hoặc *Chọn*.
2. Trong danh sách hiển thị, chọn hình bạn muốn bằng cách bấm *◀* hoặc *▶*. Chọn *(Không)Kiểm tra tất cả* để chọn hoặc hủy bỏ tất cả các hình cùng một lúc.
3. Bấm *OK* để bắt đầu trình chiếu và *□* để dừng trình chiếu.

Ở cả hai chế độ, lựa chọn thực hiện gần nhất sẽ được lưu tự động và có thể được phát nhiều lần trong một hàng, ngay cả khi bạn thoát khỏi menu Trình chiếu TV.

6. Giải trí



Các chức năng Tử Vi Phương Tây, Âm Lịch và Lễ hội Trung Hoa chỉ có sẵn ở menu tiếng Hoa (xem trang 57). Điện thoại của bạn có thể có hoặc không có menu tiếng Hoa tùy thuộc vào nơi bạn mua điện thoại.

Tử Vi Phương Tây

Menu này cho phép bạn hiển thị tử vi của bạn vào một ngày nhất định. Để xem tử vi của bạn, trước tiên bạn phải nhập vào mật hiệu hoặc ngày sinh của mình. Nếu bạn biết mật hiệu của mình, bạn có thể chọn nó từ menu **Chọn mật hiệu**, nếu không chọn **Cài đặt ngày sinh**, bấm **OK** và nhập ngày sinh của bạn. Bấm **OK** để hiển thị mật hiệu tương ứng.

Ở menu **Tử Vi**, bạn có thể chọn **Hôm nay** hoặc **Ngày khác** tùy thuộc vào tử vi bạn muốn xem (ở trường hợp thứ hai, nhập vào ngày tương ứng trước khi bấm **OK**).

Âm Lịch

Menu này cho bạn biết sự tương quan giữa lịch Giáo hoàng Gregory XIII và lịch Trung Hoa bằng cách hiển thị ngày tháng tương ứng ở chế độ âm lịch từ một ngày được chọn theo lịch Giáo hoàng Gregory XIII.

Các chức năng đòi hỏi thông tin ngày giờ (ví dụ như các sự kiện sổ tay) chỉ tùy thuộc vào ngày tính theo lịch Giáo hoàng Gregory XIII.

Bấm **OK** để truy nhập vào cửa sổ soạn thảo ngày tháng. Thay đổi ngày tháng nếu cần thiết bằng cách bấm các phím tương ứng, sau đó bấm **OK** để chuyển sang chế độ âm lịch.

Âm Lịch ở chế độ chờ

Tùy chọn này cho phép bạn hiển thị âm lịch trên màn hình chờ. Bấm **▲** hoặc **▼** để kích hoạt hoặc ngưng kích hoạt tùy chọn này.

Lễ hội Trung Hoa

Menu này cho bạn biết thông tin về các ngày lễ quan trọng sắp tới ở Trung Hoa từ một ngày nhất định. Chọn **Từ bây giờ** hoặc chọn **Từ một ngày** và nhập ngày tháng mà từ đó bạn muốn biết các ngày lễ nào sẽ diễn ra ở Trung Hoa. Trong cả hai trường hợp, bấm **OK** để hiển thị sáu ngày lễ kế tiếp.

Trò chơi xếp gạch



Mục tiêu của trò chơi này là phá hủy các viên gạch bằng cách ném chúng bằng một quả bóng. Phá hủy tất cả các viên gạch sẽ cho bạn đi tiếp vào vòng trong.

Các phím sau đây được sử dụng:



Để di chuyển vọt sang trái hoặc phải.



Để bắt đầu trò chơi bằng cách ném bóng sang trái hoặc phải.



Để tạm dừng trò chơi tối đa 2 phút (sau thời gian này màn hình sẽ trở về chế độ chờ và trò chơi sẽ bị mất đi).

Java



Điện thoại của bạn gồm một môi trường hoạt động Java cho phép bạn thực hiện các ứng dụng Java, chẳng hạn như các trò chơi được tải từ mạng.

Lần đầu tiên khởi động Java, một thông báo sẽ xuất hiện cho bạn biết việc cài đặt và định cấu hình Java sẽ mất khoảng vài giây. Thông báo này chỉ xuất hiện một lần.

Cài đặt

Một khi Java đã được cài đặt, bạn có thể bắt đầu việc xác định cấu hình.

Tự động khởi động

Cho phép bạn cài đặt khởi động tự động Java ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở chế độ **Bật**, ứng dụng Java sẽ tự động khởi động ngay sau khi được lắp đặt.

Truy cập mạng

Đường truyền

Để chọn loại mạng sử dụng khi khởi động kết nối và để định cấu hình các cài đặt tương ứng.

- **GSM** hoặc **GPRS**: điện thoại của bạn sẽ chỉ sử dụng mạng GSM hoặc GPRS cho các kết nối e-mail.
- **GPRS trước tiên**: điện thoại của bạn trước tiên sẽ cố gắng kết nối với mạng GPRS, sau đó mới kết nối với mạng GSM nếu mạng GPRS không có sẵn.

Chọn tùy chọn này đòi hỏi bạn phải có cả hai cài đặt GSM và GPRS được định trước cấu hình. Xem trang 54 để biết thêm chi tiết.

Địa chỉ DNS

Cho phép bạn nhập địa chỉ DNS của mạng dữ liệu khác mà bạn muốn kết nối.

Tài khoản

Cho phép bạn chọn một trong các cấu hình dữ liệu mà bạn đã xác định trong **Cài đặt > Mạng > Truy nhập cài đặt** (xem trang 54).

Mạng

Menu này cho phép bạn truy nhập vào các cài đặt riêng của nhà điều hành mạng, bao gồm DNS và các địa chỉ proxy. Khi có sẵn, tất cả các mục của menu này đều được định sẵn cấu hình, do đó bạn không cần phải thay đổi chúng.

Các ứng dụng Java

1. Khi chọn menu này lần đầu tiên, bấm  **OK** để khởi động ứng dụng. Quá trình này sẽ mất vài phút.
2. Trở về cửa sổ JAVA, bạn có thể:
 - bấm  để truy nhập nội dung của **Thư mục mặc định**, sau đó bấm  **Menu** và **Chọn** để phát các trò chơi được liệt kê trong danh sách,
 - hoặc bấm  **Menu** để truy nhập các tùy chọn cho phép bạn tạo và quản lý các thư mục mới.

3. Chọn **Cài đặt** để cài đặt các trò chơi JAVA vừa tải về vào điện thoại: bạn luôn phải cài đặt trước khi có thể chơi trò chơi.
4. Bấm **Thoát** để thoát khỏi ứng dụng Java, hoặc bấm  **Menu** để truy nhập danh sách các tùy chọn sẵn có.

Điện thoại của bạn có thể hiển thị các thông báo về "MIDlet". MIDlet là các trò chơi hoặc ứng dụng JAVA.

7. Nhà điều hành mạng



Menu này bao gồm các dịch vụ và chức năng được cung cấp bởi nhà điều hành mạng của bạn. Do đó, các menu được mô tả dưới đây có thể có hoặc không có sẵn tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao. Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn để biết thêm chi tiết.

Các dịch vụ được cung cấp có thể đòi hỏi chi phí cho việc thực hiện cuộc gọi hoặc gửi SMS.

Các dịch vụ +



Tùy chọn menu này dành cho các dịch vụ riêng của nhà điều hành mạng. Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn để biết thêm thông tin về các tùy chọn này.

WAP



Menu này cho phép bạn truy cập các dịch vụ được cung cấp cùng với mạng của mình như tin tức, thể thao, thời tiết, v.v...

Nếu điện thoại của bạn được định sẵn cấu hình, bạn không nhất thiết phải thay đổi các cài đặt được mô tả ở phần này. Đối với một số nhà điều hành mạng, các cài đặt có thể được thực hiện từ xa.

Để khởi động một phiên WAP, chọn **Nhà điều hành** > **WAP** > **Trang chủ**.

Sử dụng hoặc Để duyệt qua các trang trực tuyến.

Bấm hoặc **Chọn** Để chọn mục được đánh dấu.

Bấm **Trở về** Để trở về trang trước.

Bấm hoặc chọn **Tùy chọn** > **Thoát** Để kết thúc một phiên WAP.

Điện thoại di động của bạn kết nối mạng tương ứng với **Các cài đặt truy cập** mà bạn đã xác định trong menu **Cài đặt** > **Mạng** (xem trang 54). Khi có lỗi kết nối, màn hình hiển thị “Vào menu”: bấm hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn WAP (xem “Tùy chọn” trang 32).

Trang chủ

Đây là đường dẫn đến trang WAP đầu tiên bạn sẽ truy cập khi khởi động một phiên WAP. Trong hầu hết các trường hợp, mục menu này được định sẵn cấu hình và sẽ kết nối với trang chủ WAP của nhà điều hành mạng. Để thay đổi trang chủ mặc định này, xem “Tùy chọn” trang 32.

Chỉ mục

Menu này cho phép bạn lưu trữ các địa chỉ trang WAP ưa thích, đổi tên và truy cập nhanh chúng từ danh sách.

Bấm  *Tùy chọn* trong khi duyệt tìm, sau đó chọn *Chỉ mục*: các mục tên và URL sẽ tự động được điền thông tin của trang bạn đang tìm.

Chọn *Thêm chỉ mục* và bắt đầu nhập vào tên mới để hiển thị màn hình soạn thảo. Bấm , sau đó thực hiện tương tự để nhập địa chỉ URL.

Menu *Quản lý chỉ mục* cho phép bạn *Xóa* hoặc *Chỉnh sửa* chỉ mục được chọn.

Đến địa chỉ URL

Menu này cho phép bạn truy cập vào địa chỉ trang WAP và kết nối trực tiếp khi chọn nó (đây là cách truy cập nhanh các địa chỉ WAP mà không cần lưu chúng như các chỉ mục).

Tất cả các địa chỉ bạn nhập vào menu này và đã kết nối ít nhất một lần sẽ hiển thị trong một danh sách. Chọn một trong các mục và bấm  để kết nối lại trang tương ứng mà không cần phải nhập lại toàn bộ địa chỉ của nó.

Cài đặt

Để truy cập các trang WAP, trước tiên bạn phải định cấu hình kết nối WAP.

Chọn cấu hình

Để chọn một trong các cấu hình có sẵn, sau đó xác định các cài đặt kết nối cho mỗi cấu hình.

Tất cả các cài đặt kết nối được mô tả dưới đây áp dụng cho cấu hình được chọn.

Tùy chọn trình duyệt

Để kích hoạt hoặc ngừng kích hoạt quá trình tải về các hình ảnh được đính kèm với các trang WAP.

Chọn Tất sẽ gia tăng tốc độ tải toàn cầu của các trang được duyệt tìm.

Đổi tên cấu hình

Để đổi tên cấu hình được chọn hiện hành (bắt đầu nhập vào tên mới để hiển thị màn hình soạn thảo).

Bộ nhớ đệm

Để làm trống một khu vực của bộ nhớ điện thoại nơi lưu trữ các trang được duyệt tìm trong một phiên WAP.

Mạng

- **Trang chủ:** để đổi tên và địa chỉ trang chủ (bắt đầu nhập vào tên mới để hiển thị màn hình soạn thảo).
- **Truy cập mạng** cho phép bạn chọn một trong các cấu hình dữ liệu mà bạn đã xác định trong **Cài đặt > Cài đặt truy cập** (xem trang 54).
- **Đường truyền** cho phép bạn chọn loại mạng sử dụng bởi cấu hình được chọn khi khởi động kết nối (xem trang 54).
- **Địa chỉ Proxy** và **Cổng Proxy** cho phép bạn xác định địa chỉ cổng vào và số cổng sẽ được sử dụng khi khởi động kết nối WAP bằng cách dùng cấu hình được chọn.
- **Bảo mật:** để hiển thị danh sách **Các chứng nhận** bảo mật được lắp đặt (sau đó hiển thị các chi tiết của nó hoặc xóa nó), **Thông tin phiên kết nối** hoặc **Chứng nhận hiện hành**.

Hộp thư đến quảng bá

Menu này cho phép bạn đọc và quản lý các tin nhắn được gửi đến tự động từ mạng và/hoặc nhà điều hành mạng của bạn.

Trong một số trường hợp, dấu “@” màu đỏ sẽ hiển thị trên màn hình để báo cho bạn biết rằng bạn đã nhận một tin nhắn quảng bá mới. Bấm ☐ hoặc ☐ Đọc để đọc nó hoặc bấm ☐ Trở về để trở về chế độ chờ.

Các tin nhắn quảng bá gồm các đường dẫn URL để truy cập nhanh các dịch vụ WAP tương ứng: bấm vào đường dẫn sẽ kết nối với trang WAP để duyệt tìm hoặc tải các tập tin đa phương tiện về điện thoại di động của bạn.

Nếu hộp thư đến quảng bá của bạn đầy, một thông báo sẽ nhắc bạn xóa một số tin nhắn trong WAP > Hộp thư đến quảng bá.

Tùy chọn

Khi duyệt tìm, bấm ☐ **Tùy chọn** để truy cập:

Trang chủ Để truy cập trang chủ mặc định.

Trở về Để trở về trang được duyệt tìm trước đó.

Chuyển tiếp Để truy cập vào trang được duyệt tìm kế tiếp.

Tải lại Để tải lại trang được duyệt tìm hiện hành từ máy chủ gốc của nó.

Cài đặt làm trang chủ Để lưu lại trang WAP được duyệt tìm hiện hành làm trang chủ mặc định.

Lưu như Để lưu các hình ảnh đính kèm theo các trang đang hiển thị vào *Bộ sưu tập hình*.

Thoát Để kết thúc một phiên WAP.

Chỉ mục Xem trang 31 để biết thêm thông tin về các tùy chọn này.

Đến địa chỉ URL Cài đặt Hộp thư đến quảng bá

8. Tin nhắn



SMS quảng bá



Menu này cho phép bạn quản lý việc nhận các tin nhắn quảng SMS được chuyển thường xuyên đến tất cả các địa chỉ thuê bao trên mạng. Nó cho phép bạn truy nhập các tùy chọn sau:

Mã vùng

Để chọn kiểu tin nhắn bạn muốn hiển thị thường xuyên ở màn hình chờ (trong trường hợp này, nhập vào kiểu tin nhắn ở cả hai menu *Mã vùng* và *Chủ đề*).

Tiếp nhận

Để cài đặt chức năng tiếp nhận các tin nhắn quảng bá dạng khối ở chế độ *Bật* hoặc *Tắt*.

Chủ đề

Để xác định kiểu tin nhắn bạn muốn nhận. Để định cấu hình một chủ đề, chọn *<Mới>*, nhập mã được cung cấp bởi nhà điều hành mạng và, nếu muốn, gán cho nó một tên bất kỳ. Bạn cũng có thể chọn một chủ đề có sẵn trong danh sách mà bạn có thể đổi tên, đổi mã hoặc xóa.

Bạn có thể nhập đến 15 chủ đề khác nhau vào danh sách. Để có được mã tương ứng với các chủ đề khác nhau, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn.

Từ điển



Chức năng này cho phép bạn làm giàu từ điển T9 được sử dụng để soạn tin nhắn. Chọn *<Mới>*, nhập từ bạn cần tìm và chỉ bấm ☐ để lưu lại nó. Để biết thông tin chi tiết về việc nhập văn bản với T9, xem “Chế độ nhập văn bản T9®” trang 14).

E-Mail



Menu này cho phép bạn truy nhập vào e-mail của bạn bằng điện thoại di động hiệu. Bạn có thể gửi và nhận các e-mail với các mục đính kèm từ hai tài khoản e-mail khác nhau. Tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ và dịch vụ thuê bao của bạn, điện thoại di động của bạn có thể đã được định trước cấu hình với một tài khoản e-mail, trong trường hợp này các thông số đã được cài đặt.

Nếu e-mail không bao gồm trong hợp đồng thuê bao điện thoại của bạn, bạn cần đăng ký dịch vụ e-mail để gửi và nhận e-mail. Trong trường hợp này, tất cả các thông số được gửi đến bạn bởi nhà. Các phần dưới đây mô tả chi tiết cách thức định cấu hình điện thoại di động của bạn cho e-mail. Để nhập các dấu hiệu đặc biệt như @ hoặc %, xem “Mục nhập Văn bản” trang 14.

Cài đặt

Để định cấu hình một tài khoản e-mail, chọn một tài khoản và bấm **OK** để truy nhập vào các menu được mô tả chi tiết dưới đây.

Đổi tên cấu hình

Để đổi tên tài khoản từ tên mặc định của nó. Nếu một trong các tài khoản đã được định trước cấu hình, nó có thể bị khóa, trong trường hợp này không thể đổi tên.

Máy chủ e-mail

Để định cấu hình các cài đặt cần kết nối với dịch vụ e-mail của bạn.

Mật mã Mật mã để truy nhập vào tài khoản e-mail của bạn.

Địa chỉ e-mail Địa chỉ e-mail của bạn.

Địa chỉ SMTP

Địa chỉ Giao thức Chuyển Thư Đơn giản (SMTP). Đây là máy chủ đối với thư gửi đi của bạn và thường có dạng smtplib.yourmail.com.

Địa chỉ POP3

Địa chỉ Giao thức Bưu điện (POP). Đây là máy chủ đối với thư đến của bạn và thường có dạng pop.yourmail.com.

Đăng nhập

Tên đăng nhập (hoặc tên người sử dụng) để truy nhập tài khoản e-mail của bạn.

Bạn phải yêu cầu các địa chỉ POP3 và SMTP từ nhà cung cấp dịch vụ e-mail của bạn.

Nếu bạn muốn sử dụng kết nối GPRS để truy nhập e-mail, bạn có thể cần sử dụng máy chủ SMTP từ nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động để gửi e-mail.

Nâng cao

Cổng POP3 Số cổng trên máy chủ POP3. Số này thường là 110.

Cổng SMTP Số cổng trên máy chủ SMTP. Số này thường là 25.

Địa chỉ DNS

Địa chỉ IP của Máy chủ Tên Miền.

Xác thực SMTP

Xác thực SMTP thường được cài đặt ở chế độ **Tắt**. Hãy liên hệ với nhà cung cấp của bạn để biết thêm thông tin.

Truy cập mạng

Trước khi có thể đọc e-mail, bạn cần định cấu hình kết nối Internet.

Cài đặt GSM

Khi bạn sử dụng kết nối GSM để kết nối Internet, điện thoại di động của bạn sẽ gọi đến số được cung cấp bởi nhà điều hành mạng; dữ liệu được gửi và nhận thông qua kết nối này có phần giống như kết nối Internet quay số điện thoại từ một PC. Các thông số kết nối GSM được mô tả ở bảng dưới đây.

Số điện thoại

Đây là số mà điện thoại của bạn sẽ gọi đến để thiết lập kết nối. Trước tiên chọn **ISDN** (Mạng Điện tử Dịch vụ Tích hợp) hoặc **Analogic** (tùy thuộc vào nhà điều hành mạng của bạn), sau đó nhập **Số điện thoại** do nhà điều hành mạng cung cấp.

Đăng nhập & Mật mã

Tên đăng nhập và mật mã được cung cấp bởi nhà điều hành mạng GSM của bạn để truy nhập dịch vụ này.

Nghỉ kết nối tự động

Nhập giá trị thời gian không hoạt động để sau đó điện thoại sẽ tự động kết thúc cuộc gọi (nếu vẫn đang trong quá trình kết nối). Giá trị này phải lớn hơn 30 giây.

Cài đặt GPRS

Nếu đang dùng GSM tương tự như kết nối Internet quay số thì kết nối GPRS là tương ứng với băng thông rộng. GPRS (Dịch vụ Gói tin Vô tuyến Toàn cầu) là một giao thức để gửi nhanh dữ liệu bằng cách sử dụng tín hiệu vô tuyến.

Để định cấu hình kết nối GPRS, bạn có thể cần cung cấp tên người sử dụng và mật mã, mặc dù một số kết nối GPRS hoạt động không cần những thông tin này. Bạn sẽ cần cung cấp **APN** (hoặc Tên Điểm Truy cập).

Đường truyền

Tùy chọn menu này cho phép bạn chọn cách thức thiết lập kết nối Internet.

- **GSM**: điện thoại của bạn sẽ chỉ sử dụng mạng GSM cho các kết nối e-mail.
- **GPRS**: điện thoại của bạn sẽ chỉ sử dụng mạng GPRS cho các kết nối e-mail.

- **GPRS trước tiên:** điện thoại của bạn trước tiên sẽ cố gắng kết nối với mạng GPRS. Nếu mạng GPRS không có sẵn, nó sẽ cố gắng kết nối với mạng GSM.

Để các chức năng này hoạt động, trước tiên bạn phải truy nhập vào các cài đặt tương ứng.

Hộp thư đến E-mail

Tùy chọn này cho phép bạn kết nối với hộp thư và tải về các tiêu đề e-mail (người gửi và dòng tiêu đề) từ máy chủ. Sau đó bạn có thể chọn tải về các e-mail tương ứng.

1. Chọn **Hộp thư đến > E-mail:** điện thoại của bạn tự động kết nối với máy chủ e-mail và tải về danh sách các tiêu đề e-mail nếu có (5 tiêu đề mỗi lần).
2. Nếu **Kế tiếp** (hoặc **Trước**) xuất hiện ở cuối (hoặc đầu) danh sách, các tiêu đề e-mail khác đang chờ nhận: chọn một trong số các tùy chọn sẵn có và bấm ☐ để nhận.
3. Chọn một tiêu đề và bấm ☐ để hiển thị **Chi tiết**. Các biểu tượng tình trạng sau đây có thể hiển thị ở mỗi tiêu đề:



Kích thước e-mail quá lớn (trên 50 Kb), không thể tải về.



E-mail được đánh dấu sẽ bị xóa (xem trang 38).

4. Nếu không có biểu tượng bên cạnh tiêu đề, bạn có thể bấm ☐ và chọn **Nhận mail** để tải e-mail. Lặp lại thao tác này để tải về từng e-mail tương ứng với mỗi tiêu đề được chọn.

Nếu e-mail bạn nhận chứa các mục đính kèm (hình, tập tin văn bản hoặc một e-mail khác), chúng sẽ được biểu thị bằng một biểu tượng cụ thể:



Gồm các chi tiết của tiêu đề e-mail (ngày giờ, địa chỉ e-mail người gửi, v.v...), bấm ☐ để hiển thị các chi tiết này.



Văn bản của chính e-mail có thể được xem như một mục đính kèm, bấm ☐ để đọc (không có các tùy chọn nâng cao trong trường hợp này).



Một tập tin văn bản (chỉ có văn bản, dạng ".txt") được đính kèm với e-mail, bấm ☐ để đọc (không có các tùy chọn nâng cao trong trường hợp này).



Ứng dụng cần để quản lý mục đính kèm này không có sẵn trong điện thoại của bạn, hoặc e-mail quá lớn để có thể tải lên.



Một e-mail khác được đính kèm với e-mail bạn nhận. Bạn có thể đính kèm đến 5 e-mail, mặc dù không có các tùy chọn nâng cao.



Một hình ảnh được đính kèm với e-mail này. Chọn hình này trong danh sách và bấm ☐ hai lần để lưu nó vào điện thoại của bạn (bạn có thể đổi tên nếu muốn).

Bạn phải tải và lưu hình trước khi có thể xem nó trong menu *Bộ sưu tập hình*. Nếu không đủ bộ nhớ để lưu hình mới, bạn phải xóa các mục khác (hình ảnh, âm thanh, tin nhắn, v.v...) để giúp bộ nhớ có đủ dung lượng lưu trữ hình mới.

Điện thoại di động của bạn có thể không chấp nhận một tập tin hình ảnh nếu nó không đúng kiểu quy định. Hình nhận phải ở dạng JPEG, BMP hoặc GIF.

Kích thước hình tối ưu là 128 x 160 điểm ảnh (cỡ màn hình). Nếu bạn đang truyền hình ảnh từ máy vi tính tại nhà, bạn có thể sử dụng chương trình chỉnh sửa hình ảnh để tạo ra hình đúng kích cỡ.

5. Chọn tiêu đề e-mail và bấm ☐ để truy nhập các tùy chọn sau:

Thêm tên

Để thêm địa chỉ e-mail người gửi vào danh bạ của bạn ngay cả khi bạn chưa tải về e-mail này.

Chọn **<Mới>** để tạo một số liên lạc mới hoặc chọn một tên trong danh sách để thêm vào hoặc thay đổi địa chỉ e-mail.

Phải chắc chắn là bạn đã chọn danh bạ trên máy trong trường hợp này; mục menu này sẽ KHÔNG hiển thị nếu bạn chọn danh bạ SIM.

Xóa

Để đánh dấu e-mail muốn xóa (chọn lại tùy chọn này để hủy đánh dấu). Khi bạn thoát khỏi menu E-mail, bạn sẽ được yêu cầu xác nhận việc xóa (các mục được chọn từ máy chủ e-mail).

Trả lời

Để trả lời người gửi (địa chỉ e-mail của người này sẽ được tự động thêm vào danh sách). Thực hiện như mô tả ở “Hộp thư đến E-mail” trang 37.

Chuyển tiếp

Để chuyển tiếp e-mail được tải về đến một người khác. Thực hiện như mô tả ở “Hộp thư đến E-mail” trang 37.

Thư mới

Menu này cho phép bạn gửi cùng lúc nhiều e-mail đến một hoặc nhiều người nhận bao gồm cả mục đính kèm như hình JPEG. Một khi được nhận, các tin nhắn của bạn có thể được chuyển tiếp và các mục đính kèm sẽ được xem trực tiếp với phần mềm thích hợp.

Nếu bạn thoát khỏi menu Tạo tin nhắn > E-mail mới trước khi gửi e-mail của bạn hoặc nếu bạn hủy bỏ thao tác gửi khi nó đang diễn ra, nội dung của e-mail sẽ bị xóa mà không được lưu lại.

Thêm số liên lạc

Để chọn (những) người nhận e-mail của bạn, miễn là bạn đã nhập vào địa chỉ e-mail cho các số liên lạc được lưu trong danh bạ trên máy của bạn (xem “Số liên lạc” trang 63). Sau khi bạn đã thêm các số liên lạc, chọn một trong các số này và bấm  để **Thay đổi** địa chỉ e-mail, **Xóa** nó khỏi danh sách.

Nếu bạn chọn một số liên lạc từ danh bạ SIM, một cửa sổ soạn thảo sẽ xuất hiện cho phép bạn nhập vào địa chỉ e-mail.

Thêm phương tiện

Cho phép bạn thiết kế tin nhắn. Nhập chủ đề và văn bản, sau đó bấm  để truy nhập các tùy chọn kế tiếp:

- **Thêm âm thanh** hoặc **Thêm hình** để đính kèm một âm thanh hoặc hình ảnh vào e-mail của bạn.
- **Gửi ngay** để gửi tin nhắn đến (những) người nhận được chọn.
- **Chỉnh sửa** để thiết kế lại e-mail của bạn.

Bạn chỉ có thể đính kèm một hình ảnh (JPEG, GIF hoặc BMP) hoặc một âm thanh cho mỗi lần. Nếu bạn chấp nhận cuộc gọi đến trong khi đang soạn e-mail, menu này sẽ đóng lại và điện thoại sẽ trở về chế độ chờ khi bạn kết thúc cuộc gọi.

SMS



Menu này cho phép bạn gửi các tin nhắn văn bản bằng việc sử dụng Dịch vụ Nhắn tin Ngắn (SMS) và quản lý các tin nhắn bạn gửi và nhận.

SMS mới

Để soạn và gửi một SMS, thực hiện theo các bước chi tiết dưới đây:

1. Chọn **SMS mới**, sau đó **Nhập số điện thoại** hoặc **Từ danh sách liên lạc** bấm  **Chọn** hoặc .
2. Nhập số điện thoại và bấm  **OK** hoặc chọn một tên từ danh sách và bấm  **Chọn**.
3. Sau đó chọn một trong các tùy chọn sau:

Thêm người nhận

Để thêm (những) người nhận khác từ danh sách số liên lạc hoặc nhập một số điện thoại. Nếu bạn muốn chỉnh sửa hoặc xóa số liên lạc, chọn số cần xóa và bấm **OK**.

Tạo SMS

Để thiết kế tin nhắn của bạn.

4. Chọn từ ba loại tin nhắn khác nhau:

<Mới>

Để soạn một tin nhắn mới.

Tin nhắn gần nhất

Để soạn, sửa đổi và gửi lại tin nhắn đã gửi gần nhất.

Menu này cũng cho phép bạn phục hồi tin nhắn đang nhập dở và có thể đã bị mất nếu bạn lỡ bấm phím  và trở về màn hình chờ.

Mẫu

Để chọn tin nhắn được định sẵn cấu hình, chẳng hạn như **Bạn có thể gọi lại cho tôi theo số này được không?**

5. Nhập văn bản và bấm **OK** để truy nhập các tùy chọn tiếp theo:

Lưu

Để lưu lại tin nhắn hiện hành và các mục đính kèm của nó trong menu **Lưu trữ**.

Gửi ngay

Để gửi tin nhắn hiện hành.

Thêm âm thanh

Để đính kèm một giai điệu.

Thêm hình

Để đính kèm một hình ảnh hoặc hoạt ảnh.

Ngôn ngữ nhập

Để thay đổi ngôn ngữ nhập văn bản.

Bạn có thể gửi hai mục đính kèm thuộc hai loại khác nhau cùng với SMS của bạn. Hình ảnh, hoạt ảnh và hình chụp mang tính riêng biệt: nếu trước đó bạn chọn một hoạt ảnh, sau đó chọn hình thì chỉ có hình được đính kèm vào SMS và ngược lại.

Các hình ảnh và âm thanh được bảo vệ bản quyền không thể gửi đi bằng SMS.

Hộp thư đến SMS

Menu này cho phép bạn đọc các tin nhắn SMS nhận. Các tin nhắn được hiển thị trong một danh sách. Ở cuối danh sách, Mục **<Xóa Tất cả>** cho phép bạn xóa đồng thời tất cả các tin nhắn. Xóa các tin nhắn cũ sẽ giúp làm trống bộ nhớ để nhận các tin nhắn mới.

Khi một tin nhắn được hiển thị, bấm **OK** hoặc  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn menu được liệt kê dưới đây.

Xóa Để xóa tin nhắn được chọn.

Soạn SMS Để soạn, chỉnh sửa và gửi lại SMS đến một người nào đó.

Trả lời bằng SMS Để trả lời người gửi.

Chuyển vào lưu trữ Để lưu các tin nhắn vào bộ nhớ điện thoại. Sau đó bạn có thể xem chúng trong **Tin nhắn > SMS > Lưu trữ**. Di chuyển một tin nhắn bất kỳ đến mục lưu trữ sẽ xóa nó khỏi danh sách **Hộp thư đến SMS**.

Chuyển tiếp đến

Để chuyển tiếp tin nhắn được chọn. Lưu ý: không thể chuyển tiếp các mục đính kèm.

Gọi rảnh tay

Để gọi cho người gửi tin nhắn ở chế độ rảnh tay.

Gọi lại

Để gọi cho người gửi tin nhắn (tùy thuộc vào nhà điều hành mạng).

Lưu số

Để lưu lại số của người gửi tin nhắn nếu nó được đính kèm với tin nhắn.

Số trích xuất

Để trích xuất một số liên lạc từ trong tin nhắn nếu số này được đặt trong dấu ngoặc kép (có thể đưa vào và trích xuất nhiều số). **Menu này chỉ có sẵn nếu có số để trích xuất.**

Lưu giai điệu

Để lưu lại giai điệu được gửi kèm với SMS. **Menu này chỉ có sẵn nếu có giai điệu để trích xuất.**

Lưu hình

Để lưu lại hình và/hoặc hoạt ảnh được gửi kèm với SMS. **Menu này chỉ có sẵn nếu có hình ảnh để trích xuất.**

Cài đặt

Menu này cho phép bạn định cấu hình các cài đặt SMS. Các tùy chọn gồm:

Trung tâm SMS

Để chọn trung tâm SMS mặc định của bạn. **Nếu nó không có sẵn trên thẻ SIM, bạn phải nhập vào số trung tâm SMS của bạn.**

Chữ ký

Khi **Bật**, cho phép bạn thêm chữ ký ở cuối tin nhắn của bạn. Bạn có thể **Soạn**, **Thay đổi** hoặc **Lưu** chữ ký.

Thời gian hạn lực

Để chọn khoảng thời gian mà tin nhắn của bạn sẽ được lưu lại ở trung tâm SMS. Điều này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và vì vậy không thể nhận được ngay tin nhắn của bạn). **Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.**

Lưu SMS tự động

Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ tự động lưu các tin nhắn đã gửi vào menu **Lưu trữ**.

Đường dẫn trả lời

Khi **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn truyền số trung tâm tin nhắn SMS của bạn cùng với tin nhắn. Người nhận sau đó có thể trả lời bằng cách sử dụng trung tâm SMS của bạn, không phải của họ. Điều này giúp tăng tốc độ truyền. **Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.**

Báo chuyển

Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ thông báo qua SMS cho bạn biết SMS của bạn đã được nhận hay chưa. **Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.**

SMS chat

Khi **Bật**, cho phép bạn hiển thị SMS nhận được trên màn hình chờ. Lúc này bạn có thể trả lời nhanh tin nhắn nhận được bằng các bấm **OK**, nhập tin nhắn của bạn vào màn hình soạn thảo và bấm lại **OK**. Nếu bạn nhận một SMS trong khi đang đọc một tin khác, bạn có thể trả lời tin nhắn đầu trước khi đọc tin nhắn thứ hai. Ngoài ra, bạn có thể bấm **Trở về** để thoát khỏi tin nhắn đầu. Lúc này tin nhắn thứ hai sẽ hiển thị trên màn hình của bạn.

Lưu trữ

Menu này cho phép bạn xem tất cả các tin nhắn được lưu trữ trong bộ nhớ điện thoại bằng cách sử dụng các tùy chọn **Lưu SMS tự động** hoặc **Chuyển vào lưu trữ**. Mục **<Xóa tất cả SMS>** cho phép bạn xóa cùng lúc tất cả các SMS. Khi một tin nhắn được hiển thị, bấm  hoặc  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau: **Xóa**, **Soạn SMS**, **Chuyển tiếp đến**, **Gọi lại**, **Gọi rảnh tay**.

MMS



Điện thoại di động của bạn cũng có thể gửi và nhận các tin nhắn MMS (Dịch vụ Nhắn tin Đa Phương tiện). Với MMS bạn có thể gửi đi các tin nhắn chứa hình ảnh, âm thanh và văn bản. Khi bạn gửi các tin nhắn MMS, người nhận cũng phải có điện thoại sử dụng được MMS để có thể xem tin nhắn của bạn.

Nhận MMS

Nếu ai đó gửi cho bạn một MMS, một biểu tượng và âm báo sẽ thông báo cho bạn biết. Nếu người gửi tin nhắn yêu cầu **Báo cáo đọc**, một thông báo sẽ hỏi bạn có muốn gửi nó hay không. Một khi MMS được tải về, nó sẽ có sẵn trong **MMS > Hộp thư đến** (xem dưới đây).

Nếu kích thước của MMS tải về lớn hơn bộ nhớ có sẵn trong điện thoại của bạn, bạn phải làm trống bộ nhớ bằng cách xóa dữ liệu (hình, âm thanh, v.v...). Xem "Tình trạng bộ nhớ" trang 23.

MMS mới

Khi bạn chọn **MMS mới**, trước tiên bạn sẽ được yêu cầu nhập số liên lạc của người mà bạn muốn gửi MMS. Bạn có thể chọn một hoặc nhiều số liên lạc có sẵn, nhập vào một số điện thoại di động hoặc một địa chỉ e-mail mới.

Sau đó bạn sẽ được yêu cầu **Tạo MMS**. Ở màn hình tạo MMS có 5 biểu tượng cho phép bạn thêm **Hình**, **Văn bản**, **Âm thanh**, **Gửi** tin nhắn hoặc truy nhập **Các tùy chọn MMS**. Sử dụng  hoặc  để chuyển từ một tùy chọn sang tùy chọn kế tiếp và bấm  hoặc  để truy nhập menu.

1. Thiết kế tin nhắn của bạn: thêm **Hình**, **Văn bản** và/hoặc **Âm thanh**. Bấm  để tạo thêm nhiều bản chiếu.
2. Biểu tượng cuối cùng bên trái cho phép bạn truy nhập vào **Các tùy chọn MMS** (xem dưới đây).
3. Chọn **Gửi** để gửi MMS đến (những) người nhận được chọn.

Hình được chọn từ *Bộ sưu tập hình*. Các hình được bảo vệ bản quyền không thể gửi qua MMS. Âm thanh có thể được chọn từ các giai điệu trong *Bộ sưu tập Âm thanh*. Các tùy chọn sau có sẵn khi tạo các tin nhắn MMS mới:

Thêm bản chiếu

Để tạo một bản chiếu mới và thêm nó vào trình chiếu của bạn. Bấm  hoặc  để duyệt qua các bản chiếu một khi bạn đã tạo nhiều bản.

Soạn chủ đề

Để soạn thảo và thay đổi hoặc nhập chủ đề tin nhắn của bạn.

Bản chiếu Kế tiếp/ Trước

Để di chuyển đến bản chiếu kế tiếp/trước. Lưu ý rằng tùy chọn này chỉ xuất hiện khi MMS có nhiều hơn một bản chiếu.

Xóa bản chiếu

Để xóa trang được chọn (nếu có nhiều hơn một trang trong tin nhắn).

Lưu nháp

Để lưu tin nhắn của bạn như một bản nháp mà bạn có thể chỉnh sửa, hoàn thành và gửi nó sau đó.

Lưu mẫu

Để lưu tin nhắn của bạn như một tin mẫu mà bạn có thể sử dụng làm cơ sở cho các MMS khác (ví dụ như kiểu tin nhắn “Sinh nhật vui vẻ”).

Xem trước MMS

Để xem trước trình chiếu bạn đã tạo.

Thời gian bản chiếu

Để thay đổi giá trị thời gian của bản chiếu được cài đặt trong *Cài đặt > Cài đặt ứng dụng* (xem trang 46) và để cài đặt thời gian chờ giữa mỗi bản chiếu.

Một khi tin nhắn của bạn đã được hoàn tất, chọn *Gửi ngay* và bấm . Thanh tiến trình cho phép bạn theo dõi tiến trình gửi tin nhắn của bạn, bấm  *Hủy bỏ* nếu bạn muốn hủy bỏ tiến trình gửi. Nếu bạn đã lưu MMS như bản nháp, nó sẽ có sẵn trong menu *Nháp*. Nếu bạn đã gửi MMS, nó sẽ có sẵn trong *Hộp thư đi* khi bạn đã kích hoạt các tùy chọn *Lưu tự động* (xem dưới đây).

Hộp thư đến MMS

Hộp thư MMS đến của bạn liệt kê tất cả các *MMS Đã đọc* và *Chưa đọc*, *Thông báo*, *Báo cáo gửi* và *Đọc*. Để đọc tin nhắn, chọn tin nhắn cần đọc và bấm . Bấm  hoặc  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau:

Phát tin nhắn

Để trở về chế độ tự động: MMS sau đó được phát như một trình chiếu liên tục.

Chuyển tiếp

Để chuyển tiếp MMS được chọn đến một người khác.

Chi tiết MMS

Để hiển thị các chi tiết của tin nhắn được chọn (kích thước, ngày, v.v...).

Xóa

Để xóa MMS được chọn.

Một khi bạn đã mở MMS, bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau:

Phát tin nhắn

Để trở về chế độ tự động: MMS sau đó sẽ được phát như một trình chiếu liên tục.

Bản chiếu Kế tiếp/ Trước

Để di chuyển đến bản chiếu kế tiếp/trước. Bạn cũng có thể bấm ◀ hoặc ▶ khi xem MMS ở chế độ thủ công. Lưu ý rằng tùy chọn này chỉ hiển thị khi MMS có nhiều hơn một bản chiếu.

Lưu hình

Để tách hình của bản chiếu hiện hành và lưu nó vào *Bộ sưu tập hình*.

Lưu âm thanh

Để tách âm thanh của bản chiếu hiện hành (nếu có âm thanh đính kèm) và lưu nó vào *Bộ sưu tập âm thanh*.

Đóng

Để đóng MMS và trở về danh sách các tùy chọn.

ĐỪNG xóa các thông báo trước khi bạn nhận MMS, nếu không bạn sẽ không thể nhận được nó. Các thông báo sẽ tự động bị xóa đi một khi bạn nhận xong MMS.

Nháp

Liệt kê tất cả các tin nhắn được lưu nháp hoặc lưu tự động nếu bạn thoát khỏi menu MMS trước khi lưu hoặc gửi MMS. Bạn có thể *Phát*, *Chỉnh sửa*, *Gửi*, xem *Các chi tiết* và *Xóa* các bản nháp.

Mẫu

Liệt kê tất cả các tin nhắn được lưu mẫu. Bạn có thể *Phát*, *Chỉnh sửa* và *Xóa* chúng.

Hộp thư đi

Liệt kê tất cả các tin nhắn bạn đã *Gửi* hoặc tạo nhưng *Chưa gửi*. Bạn có thể *Phát*, *Xóa* hoặc xem *Chi tiết* của tất cả các tin nhắn này, *Gửi* hoặc *Chuyển tiếp* chúng đến một người nào đó.

Các tin nhắn bạn đã lưu chỉ có thể được gọi đi từ các thư mục Nháp hoặc Hộp thư đi. Bạn KHÔNG thể phục hồi một mục bất kỳ (dù là tin nhắn, thông báo hoặc báo cáo) mà bạn đã xóa. Bấm  Trở về để hủy bỏ việc xóa.

Cài đặt

Điện thoại của bạn có thể được định sẵn cấu hình để truy nhập trực tiếp vào các dịch vụ được cung cấp. Nếu không, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn để có các mục thông tin như mô tả ở phần này và nhập chúng vào như dưới đây. Đối với một số nhà điều hành mạng, các thông số truy nhập có thể được cài đặt từ xa.

Chọn một cấu hình MMS trong danh sách và chọn **Chỉnh sửa** để truy nhập các cài đặt sau.

Cài đặt ứng dụng

Chế độ nhận

Cho phép bạn chọn từ:

- **Thủ công**: bạn có thể tự kết nối với máy chủ bằng cách chọn một thông báo trong **Hộp thư đến**, chọn **Đọc** để tải về, sau đó **Phát**.
- **Tự động**: MMS mới được lưu trực tiếp trong **Hộp thư đến**. Chọn MMS và bấm **▶** để phát nó.

Chế độ này sẽ bị ngưng kích hoạt khi chuyển vùng.

Thời gian hiệu lực

Để chọn khoảng thời gian MMS của bạn được lưu trữ trên máy chủ, từ **1 giờ** cho đến **1 tuần** (tối đa). Điều này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và vì vậy không thể nhận được ngay tin nhắn của bạn).

Báo cáo đọc

Tùy chọn này có thể được cài đặt ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** và báo cho bạn biết (qua một SMS) khi tình trạng của MMS bạn gửi đã thay đổi, ví dụ như khi nó đã được đọc hay bị xóa.

**Báo cáo
gửi**

Tùy chọn này có thể được cài đặt ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** và báo cho bạn biết (qua một SMS) về tình trạng gửi, ví dụ như khi MMS đã được nhận hay bị từ chối.

**Lưu tự
động**

Tùy chọn này có thể được cài đặt ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** và cho phép bạn lưu tự động các tin nhắn đã gửi vào menu **Hộp thư đi**.

**Thời gian
bản chiếu**

Cho phép bạn chọn khoảng thời gian giữa mỗi bản chiếu của MMS.

Cài đặt mạng

**Truy cập
mạng**

Để chọn một cấu hình kết nối từ các cấu hình bạn đã cài đặt (xem “Cài đặt đường dẫn” trang 54).

**Đường
truyền**

Để chọn loại mạng được sử dụng khi khởi động kết nối: **GSM**, **GPRS** hoặc **GPRS trước tiên**.

**Trung tâm
MMS**

Để nhập vào địa chỉ MMS của máy chủ mà bạn sẽ kết nối.

**Địa chỉ
cổng vào
Số cổng vào**

Để nhập vào số IP và số Cổng của cổng vào máy chủ.

9. Cài đặt



Menu này cho phép bạn thay đổi các cài đặt liên quan đến từng tùy chọn có sẵn (âm thanh, ngày giờ, bảo mật, v.v...) và tùy chỉnh điện thoại theo ý thích của bạn.

Ngày giờ

Cài đặt giờ



Cho phép bạn cài đặt giờ bằng cách sử dụng bàn phím hoặc các phím chuyển hướng.

Bạn nên chọn **Múi giờ** của bạn và kích hoạt tùy chọn **Ban ngày** (nếu thích hợp) trước khi cài đặt giờ.

Hiển thị đồng hồ

Cho phép bạn chọn kiểu thời gian **Tương tự**, **Kỹ thuật số**, **Chữ số nhỏ** hoặc **Không đồng hồ** khi hiển thị ở chế độ chờ.

Cài đặt ngày

Cho phép bạn cài đặt ngày bằng cách bấm các phím số thích hợp hoặc các phím chuyển hướng.

Múi giờ riêng

Cho phép bạn chọn múi giờ hiện hành của bạn. Khi truy nhập vào menu, bạn sẽ tìm thấy một bản đồ thế giới mà bạn có thể di chuyển với các phím chuyển hướng lên xuống. Mỗi múi giờ được xác định theo vị trí của nó so với Giờ Greenwich Mean (GMT) và theo các thành phố chính trong phạm vi múi giờ đó.

Ban ngày

Cho phép bạn cài đặt tùy chọn ban ngày ở chế độ **Bật** (giờ mùa hè) hoặc **Tắt** (giờ mùa đông). Nếu chế độ ban ngày đang **Bật** và bạn đã cài đặt giờ là 12:00, nó sẽ tự động chuyển sang 11:00 khi tùy chọn này được chuyển sang chế độ **Tắt**.

Tự quản

Menu này cho phép bạn truy nhập trực tiếp các chức năng tiêu thụ nhiều năng lượng nhất và cho phép bạn kéo dài tuổi thọ của pin bằng cách thay đổi nhanh từng cài đặt.

Ngừng kích hoạt hầu hết các chức năng trong menu Tự quản sẽ tăng tuổi thọ của pin.

Bảo mật



Menu này cho phép bạn truy nhập các chức năng liên quan đến tính bảo mật điện thoại của bạn và dữ liệu bạn đã lưu ở đó.

Đổi mã

Cho phép bạn đổi mã **PIN** và **PIN2** cũng như mã Chặn cuộc gọi. Tùy vào thẻ SIM của bạn, một số chức năng hoặc tùy chọn có thể đòi hỏi mã bí mật PIN2 được cung cấp bởi nhà điều hành mạng của bạn.

Nếu bạn nhập sai mã PIN2 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở thẻ SIM, hãy hỏi mã PUK2 từ nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Nếu bạn nhập sai mã PUK 10 lần liên tiếp, thẻ SIM sẽ bị khóa và không thể sử dụng được nữa. Nếu điều này xảy ra, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn.

Bảo vệ PIN

Chức năng này cho phép bạn cài đặt bảo vệ pin ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở chế độ **Bật**, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PIN khi bật điện thoại.

*Bạn không thể thay đổi mã PIN nếu tùy chọn này đang ở chế độ **Tắt**.*

Khóa bàn phím

Để cài đặt bàn phím ở chế độ **Tắt** hoặc để chọn khóa ngay hay khóa vào giờ nhất định. Khi chọn một trong các tùy chọn khóa vào giờ nhất định, và nếu bạn mở tạm thời bàn phím bằng cách bấm phím , bàn phím sẽ tự động khóa lại theo giờ bạn đã chọn.

Trong mọi trường hợp, bàn phím sẽ tự động mở khi bạn nhận cuộc gọi.

Tên chung

Cho phép bạn quản lý một danh sách tên cụ thể gọi là danh sách **Tên Chung** và hạn chế các cuộc gọi đến danh sách này thông qua tùy chọn **Hạn chế cuộc gọi**.

Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và đòi hỏi phải có mã PIN2 (xem trang 49).

Tên chung

Cho phép bạn tham khảo, sắp xếp và chỉnh sửa danh sách **Tên Chung** của bạn thông qua mã PIN2.

Hạn chế

Cho phép bạn hạn chế các cuộc gọi đến danh sách Tên chung cuộc gọi khi chế độ **Chỉ chung** được chọn.

Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và đòi hỏi phải có mã PIN2 (xem trang 49). Tùy chọn này cũng có thể áp dụng cho WAP và các kết nối e-mail qua PGRS.

Chặn cuộc gọi

Cho phép bạn hạn chế việc sử dụng điện thoại đối với các cuộc gọi cụ thể. Chức năng này có thể được áp dụng cho **Cuộc gọi đến** (**Tất cả cuộc gọi** hoặc **Khi chuyển vùng**) và/hoặc cho **Cuộc gọi đi** (**Tất cả cuộc gọi**, **Cuộc gọi quốc tế** và **Cuộc gọi Quốc tế trừ Mạng chủ**). Trong cả hai trường hợp, tùy chọn **Hủy bỏ** áp dụng cho tất cả các cuộc gọi cùng lúc. Tùy chọn Trạng thái cho bạn biết kiểu cuộc gọi có bị chặn hay không.

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đòi hỏi mật mã chặn cuộc gọi cụ thể được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Bảo mật thông tin

Cho phép bạn, bằng mã riêng của mình, bảo vệ các **Tin nhắn**, **Số liên lạc** hoặc **Thông tin cuộc gọi** và ngăn chặn người khác dùng điện thoại của bạn để xem chúng.

Cấu hình



Cấu hình là một nhóm các cài đặt được định trước cho phép điện thoại nhanh chóng thích nghi với môi trường của bạn.

Chẳng hạn, chọn **Hội hợp** sẽ cài đặt âm lượng chuông của bạn ở chế độ im lặng, kích hoạt chế độ rung và ngưng kích hoạt âm bàn phím (các mục khác được cài đặt tương ứng với các cài đặt **Cá nhân** của bạn). Khi cuộc họp kết thúc, chọn **Cá nhân** sẽ kích hoạt lại tất cả các cài đặt thông thường của bạn. Chi tiết của mỗi cấu hình sẽ hiển thị khi chọn một cấu hình bất kỳ.

Bạn cũng có thể kết hợp một phím nóng với một cấu hình bất kỳ (chẳng hạn bấm giữ phím  để kích hoạt **Bên ngoài**). Bạn cũng bấm giữ phím này để ngưng kích hoạt nó và trở về các cài đặt **Cá nhân**. Để biết thêm thông tin, xem “Phím nóng” trang 49.

Tự quản	<i>Báo rung</i>	Tắt
	<i>Nhạc chuông</i>	Im lặng
	<i>Đèn nền</i>	Tiết kiệm
	<i>Âm bàn phím</i>	Tắt
Tai nghe	<i>Báo rung</i>	Bật
	<i>Nhạc chuông</i>	Vừa phải
	<i>Đèn nền</i>	10 giây
	<i>Âm bàn phím</i>	Tắt
	<i>Hoạt ảnh</i>	Bật
Xe hơi, Bên ngoài	<i>Báo rung</i>	Cài đặt cá nhân
	<i>Nhạc chuông</i>	To
	<i>Đèn nền</i>	10 giây
	<i>Âm bàn phím</i>	Tắt

Hội họp	<i>Báo rung</i>	Cài đặt cá nhân
	<i>Nhạc chuông</i>	Tắt
	<i>Đèn nền</i>	10 giây
	<i>Âm bàn phím</i>	Tắt
Im lặng	<i>Báo rung</i>	Bật
	<i>Nhạc chuông</i>	Tắt
	<i>Đèn nền</i>	Cài đặt cá nhân
	<i>Âm bàn phím</i>	Tắt

Âm thanh

Âm lượng chuông



Tùy chọn này cho phép bạn điều chỉnh âm lượng chuông của mình. Bấm ▲ hoặc ▼ để điều chỉnh chuông từ *Im lặng* đến *Tăng dần*.

Nhạc chuông

Cho phép bạn chọn nhạc chuông. Danh sách nhạc chuông cũng sẽ gồm các âm thanh và giai điệu được ghi mà bạn đã lưu lại. Duyệt qua danh sách và đợi nghe phát giai điệu được chọn.

Âm báo tin nhắn

Cho phép bạn cài đặt chế độ **Bật** hoặc **Tắt** một âm báo mỗi khi bạn nhận tin nhắn mới. Khi cài đặt nó ở chế độ **Bật**, bạn có thể tùy ý lựa chọn âm báo từ danh sách chuông.

Bộ chỉnh âm

Tùy chọn này cho phép bạn chọn từ các cài đặt âm thanh khác nhau. Nó chỉ có sẵn khi đang thực hiện cuộc gọi. Duyệt qua danh sách và đợi vài giây để nghe các âm thanh khác nhau.

Âm thanh khởi động

Cho phép bạn cài đặt chế độ **Bật** hoặc **Tắt** các âm thanh của điện thoại khi bạn bật hoặc tắt máy.

Tự động bật & tắt âm thanh

Cho phép bạn cài đặt âm thanh của điện thoại ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** khi bạn bật hoặc tắt máy.

Âm bàn phím

Cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** âm bàn phím.

Âm báo

Cho phép bạn cài đặt âm báo cho các mục sau:

- **Sổ tay**: khi một sự kiện được lập trình trong sổ tay của bạn đã đến hạn thực hiện,
- **Cuộc gọi nhỡ**,
- **Báo pin**: khi pin đang yếu dần và cần phải sạc,
- **Báo phút** phát ra âm thanh bíp bíp mỗi phút trong lúc thực hiện cuộc gọi nhằm giúp bạn quản lý thời gian của cuộc gọi (người gọi ở đầu dây bên kia không thể nghe được tiếng bíp bíp này).
Chọn hoặc hủy bỏ (các) mục được chọn bằng cách bấm ◀ hoặc ▶ .

*Menu này chỉ cho phép bạn cài đặt các âm báo ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** chứ KHÔNG cài đặt các âm báo. Ví dụ: cài đặt âm báo **Sổ tay** ở chế độ **Tắt** sẽ không thể ngăn điện thoại hiển thị màn hình Nhắc (nếu bạn đã lập trình nó), nhưng âm thanh tương ứng sẽ không được phát ra.*

Báo rung

Cho phép bạn cài đặt báo rung ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** khi nhận cuộc gọi, khi một sự kiện được cài đặt trong sổ tay đã đến hạn thực hiện, khi bạn nhận tin nhắn và khi báo thức đổ chuông.

Báo rung luôn ở chế độ **Tắt** khi bạn nối điện thoại với bộ sạc hoặc với Bộ sạc điện dùng trên xe hơi.

Im lặng

Khi chế độ này được **Bật**, tất cả các âm báo đều bị ngừng kích hoạt và báo rung sẽ được kích hoạt.

Chế độ Im lặng cũng được áp dụng cho âm bàn phím.

Màn hình



Menu này cho phép bạn xác định cách thức hiển thị các menu trên màn hình.

Đèn flash

Cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** đèn flash của camera ở phần sau của điện thoại.

Hình nền

Cho phép bạn cài đặt hình nền của màn hình chính ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Hình nền không được hiển thị ở chế độ chờ khi tùy chọn **Đồng hồ thế giới** ở chế độ **Bật** (xem trang 18).

Độ tương phản

Cho phép bạn chọn từ các mức độ tương phản khác nhau.

Màn hình chờ

Cho phép bạn cài đặt Màn hình chờ ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi **Bật**, nó sẽ chạy trình chiếu ở chế độ

chờ bằng cách sử dụng (các) tập tin jpeg mà bạn đã lưu trong điện thoại và chọn chúng.

Cài đặt Màn hình chờ ở chế độ Tắt sẽ tự động kích hoạt chế độ Tiết kiệm, chẳng hạn như giờ hiện hành được hiển thị ở nền trắng. Chế độ này sẽ tăng sự tự quản của điện thoại (tăng tuổi thọ pin).

1. Khi cài đặt Màn hình chờ ở chế độ **Bật**, chọn một hình trong danh sách hiển thị bằng cách bấm **◀** hoặc **▶** (hủy lựa chọn cũng bằng cách bấm các phím này), sau đó bấm **▼** để chuyển sang hình kế tiếp.
2. Một khi bạn đã chọn hình, bấm **OK** để kích hoạt màn hình chờ.

Bạn phải chọn nhiều hình (có thể lên đến 10 hình) để hiển thị chúng trong một trình chiếu. Khi chỉ chọn một hình dùng như màn hình chờ, sẽ chỉ có hình này được hiển thị.

3. Chọn **Thời gian bắt đầu** và bấm **▲** hoặc **▼** để chọn một giá trị. Khi ở chế độ chờ, màn hình chờ sẽ bắt đầu theo giới hạn thời gian bạn đã cài đặt.
4. Sau đó chọn **Thời gian hiển thị** và bấm **OK**. Giới hạn thời gian bạn đã cài đặt sẽ được áp dụng giữa mỗi hình của trình chiếu.

Cài đặt

Đèn nền

Đèn nền được kích hoạt khi nhận các cuộc gọi đến hoặc tin nhắn, khi duyệt qua các menu, v.v... Chọn một trong các giá trị có sẵn.

Cường độ đèn nền

Cho phép bạn chọn từ các mức cường độ đèn nền khác nhau.

Mạng



Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn để biết đầy đủ thông tin về khả năng có sẵn GPRS đối với mạng của nó và đối với thuê bao dịch vụ thích hợp. Bạn có thể cũng cần xác định cấu hình điện thoại của bạn với các cài đặt GPRS được cung cấp bởi nhà điều hành mạng bằng cách sử dụng các menu được mô tả ở phần này. Sau đó chọn đường truyền (GSM hoặc GPRS) trong các menu của mỗi ứng dụng được sử dụng (ví dụ: WAP, MMS, e-mail, v.v...).

Cài đặt đường dẫn

Menu này cho phép bạn tạo các cấu hình dữ liệu khác nhau có thể được sử dụng để kết nối nhiều dịch vụ khác nhau: ví dụ, khi sử dụng WAP hoặc gửi MMS, cấu hình được chọn sẽ được sử dụng để kết nối với mạng GSM hoặc GPRS.

Các tùy chọn mô tả dưới đây tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và/hoặc dịch vụ thuê bao. Thông báo lỗi trong các kết nối chủ yếu do các thông số sai: hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn trước khi sử dụng lần đầu tiên để có được các cài đặt thích hợp mà bạn có thể nhận qua SMS trong một số trường hợp. Một số cấu hình định sẵn có thể bị khóa để ngăn chặn việc lập trình lại và đổi tên. Chọn một mục trong danh sách và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Đổi tên

Để đổi tên cấu hình được chọn.

Hiển thị

Để hiển thị tất cả các thông số của cấu hình được chọn.

Cài đặt GSM

Để thay đổi các cài đặt GSM:

- **Đăng nhập & Mật mã**,
- **Số điện thoại** cần có để thiết lập kết nối và được cung cấp bởi nhà điều hành mạng (**ISDN** hoặc **Tương tự**),
- **Giờ không hiệu lực** là một giá trị lớn hơn 30 giây mà sau đó điện thoại tự động ngưng kết nối (nếu đang trong quá trình kết nối).

Cài đặt GPRS

Để thay đổi các cài đặt GPRS:

- **Đăng nhập, Mật mã, Giờ không hiệu lực.**
- menu **APN** cho phép bạn nhập vào địa chỉ mạng dữ liệu bên ngoài mà bạn muốn kết nối, một chuỗi văn bản dùng để thiết lập kết nối.

Kèm GPRS

Menu này cho phép bạn xác định cách thức kết nối điện thoại với dịch vụ GPRS.

Luôn bật

Điện thoại của bạn tự động kết nối với dịch vụ GPRS (nếu có sẵn). Tùy chọn này cho phép truy cập nhanh hơn các chức năng GPRS nhưng sẽ tiêu thụ năng lượng nhiều hơn.

Đối với cuộc gọi dữ liệu

Điện thoại của bạn sẽ kết nối với dịch vụ GPRS chỉ khi được yêu cầu. Tùy chọn này tiêu thụ năng lượng ít hơn nhưng lại kết nối chậm hơn.

Đăng ký lại

Cung cấp cho bạn danh sách các mạng có sẵn trong khu vực khi chọn chế độ **Thủ công**. Chọn mạng bạn muốn đăng ký và bấm **OK** để xác nhận.

Danh sách ưa thích

Cho phép bạn tạo một danh sách mạng theo thứ tự ưa thích. Một khi được xác định, điện thoại sẽ cố gắng đăng ký vào mạng theo sở thích của bạn.

Phím tắt



Chức năng này cho phép bạn định cấu hình các phím tắt cho các chức năng và tùy chọn bạn truy nhập thường xuyên nhất.

Phím nóng

Cho phép bạn tạo đường dẫn trực tiếp đến một chức năng cụ thể hoặc một số liên lạc bằng việc kết nối nó với một phím bất kỳ. Bấm giữ phím này ở chế độ chờ sẽ tự động kích hoạt chức năng hoặc gọi đến số tương ứng (**Gọi nhanh**).

Một số Phím nóng được định sẵn cấu hình, ví dụ như  cho Im lặng, nhưng bạn có thể lập trình lại chúng (chỉ các phím từ  đến ). Các phím sau đây bị khóa:



Gọi hộp thư thoại.



Thực hiện cuộc gọi quốc tế.



Thay đổi ngôn ngữ được sử dụng.

Tùy vào nhà cung cấp dịch vụ của bạn, các phím nóng khác có thể được định trước và khóa.

1. Trong danh sách, chọn một phím bất kỳ từ  đến  và bấm **OK**. Nếu phím này đã được lập trình, chọn **Thay đổi**.
2. Duyệt qua danh sách để chọn chức năng bạn muốn kết nối với phím này và bấm  hoặc  **Chọn**. Nếu bạn chọn **Gọi nhanh**, bạn sẽ được yêu cầu chọn một số trong danh sách số liên lạc.
3. Để sử dụng một phím nóng, bấm giữ phím được lập trình khi đang ở chế độ chờ.

Lệnh thoại

Cho phép bạn thiết lập đường dẫn trực tiếp đến một chức năng cụ thể bằng cách kết nối nó với một khẩu lệnh.

Bạn có thể kết nối lệnh thoại với hầu hết các chức năng được hỗ trợ bởi các phím nóng.

1. Chọn **<Mới>**, sau đó duyệt qua danh sách để chọn một chức năng và bấm  hoặc  **Chọn**.
2. Khi **Bấm OK và nói** xuất hiện, hãy ghi âm khẩu lệnh của bạn. Hãy chắc chắn là bạn đang ở trong môi trường im lặng, chọn một từ ngắn, đơn giản và phát âm nó rõ ràng.

3. Menu kế tiếp cho phép bạn truy nhập vào các tùy chọn **Xóa, Phát, Đổi chức năng** và **Đổi giọng nói**. Bấm  **Trở về** để tạo một khẩu lệnh khác.

Để sử dụng lệnh thoại, bấm và giữ  khi đang ở chế độ chờ, sau đó đọc khẩu lệnh đã ghi.

Để lập trình lại một lệnh thoại: chọn khẩu lệnh, bấm  **OK** và chọn **Đổi chức năng**. Lúc này bạn sẽ có được danh sách các chức năng có sẵn.

Quay số thoại

Cho phép bạn cài đặt khẩu lệnh sẽ gọi đến số mặc định đối với số liên lạc tương ứng chỉ bằng việc đọc khẩu lệnh đó. Để cài đặt quay số thoại, thực hiện như sau:

1. Chọn **<Mới>**, sau đó chọn một số liên lạc trong danh sách rồi bấm  hoặc  **Tùy chọn**.

Khi danh bạ trong máy được chọn, chọn số bạn mong muốn trong danh sách đang hiển thị.

2. Khi **Thêm lệnh thoại?** xuất hiện, thực hiện theo các chỉ dẫn hiển thị trên màn hình.
Để sử dụng chức năng quay số thoại, bấm giữ  khi đang ở chế độ chờ, sau đó đọc khẩu lệnh tương ứng với số bạn muốn gọi.

Có đến 15 khẩu lệnh có thể được xác định và dùng chung cho quay số thoại và lệnh thoại. Các khẩu lệnh được lưu trữ có sẵn trong các menu tương ứng của chúng và có thể xóa, phát hoặc thay đổi.

Gọi Nhanh

Chức năng này cho phép bạn cài đặt 4 số ưa thích hoặc gọi thường xuyên nhất. Sau đó bạn có thể gọi nhanh đến một trong các số này bằng cách chọn biểu tượng hoặc hình ảnh tương ứng trên màn hình, do đó không cần truy nhập vào hoặc duyệt qua danh sách [Số liên lạc](#). Xem “Gọi nhanh” trang 11 để biết thêm chi tiết.

Ngôn ngữ



Menu này cho phép bạn chọn một ngôn ngữ cho tất cả các văn bản menu. Sử dụng ▲ hoặc ▼ để duyệt qua danh sách và chọn một ngôn ngữ bằng cách bấm hoặc .

10. Camera



Điện thoại di động của bạn bao gồm một camera kỹ thuật số cài sẵn. Bạn có thể chụp hình, lưu chúng vào điện thoại hoặc chuyển chúng sang PC của bạn qua [Hồng ngoại](#), sử dụng chúng như hình nền hoặc gửi đến bạn bè của bạn qua [MMS](#) hoặc [E-mail](#). Chương này mô tả chi tiết cách sử dụng camera.

Cách thức để ...

Tùy chọn này mô tả cách thực hiện các thao tác phổ biến nhất với camera.

Kích hoạt camera

Để kích hoạt chế độ camera, chỉ cần bấm [Camera](#): ứng dụng camera sẽ tự động được khởi động.

Sau khoảng thời gian không hiệu lực, chế độ camera sẽ tự động tắt.

Khi camera được kích hoạt, màn hình xem trước sẽ được hiển thị. Lưu ý rằng các ống kính được cài đặt trước và sẽ tự động điều chỉnh tiêu điểm.

Bảng dưới đây mô tả chi tiết các thao tác của nhiều phím khác nhau ở chế độ camera.

		Phóng to/thu nhỏ.
		Tăng/giảm độ sáng.
		Chụp hình.
	hoặc	Thoát chế độ Camera và trở về màn hình chính.
		Kích hoạt/ngưng kích hoạt chế độ bấm giờ.
		Kích hoạt/ngưng kích hoạt chế độ chụp liên hoàn.
		Kích hoạt/ngưng kích hoạt đèn flash của camera.
		Điều chỉnh độ phân giải hình ảnh.
		Truy nhập menu Tùy chọn .
		Trở lại màn hình trước.

Chụp hình

1. Chính hình cần chụp và bấm để chụp.
2. Một khi hình đã được chụp, một màn hình xem sẽ hiển thị. Bấm để bỏ qua hình này, để lưu nó hoặc bấm để truy nhập các tùy chọn sau (xem “Menu camera” bên dưới để biết thêm chi tiết).

Lưu Để lưu hình trong thư mục hình ảnh riêng của bạn bằng cách sử dụng cách đánh số mặc định (sau đó bạn có thể đổi tên nó từ chính thư mục này).

Gửi bằng... Để gửi hình qua MMS, E-mail hoặc Hồng ngoại.

Chỉnh sửa hình Để lưu và chỉnh sửa hình (xem “Bộ sưu tập hình” trang 24).

Loại bỏ Để bỏ qua hình và trở về chế độ xem trước.

Nếu không có bất cứ thao tác nào xảy ra trước khi hết thời gian màn hình xem, hình sẽ được lưu tự động.

Hình được đặt tên theo ngày chụp, ví dụ “0410_154157.jpg” được đặt cho hình chụp ngày 4 tháng 10, lúc 15h41’57”.

Số lượng hình bạn có thể lưu thay đổi tùy theo các cài đặt: độ phân giải càng cao, kích thước hình càng lớn. Một thông báo sẽ cảnh báo bạn nếu không còn đủ dung lượng bộ nhớ. Trong trường hợp này, bạn phải xóa dữ liệu trước khi lưu hình mới.

Sử dụng bộ bấm giờ

1. Ở chế độ **Camera**, bấm .
2. Chỉnh hình và bấm **OK** để khởi động chế độ bấm giờ ngược bắt đầu từ 10 giây (giá trị này không thể thay đổi).

Bấm  để dừng bộ bấm giờ và trở về chế độ xem trước.

3. Một âm thanh sẽ được phát 3 giây trước khi chụp hình, sau đó âm thanh này sẽ phát lại khi hình được chụp thật.

Trò chuyện hình MMS

Chức năng này cho phép bạn gửi hình qua MMS và thêm vào đó một mục ghi âm. Hình có thể được chọn từ **Bộ sưu tập hình** hoặc có thể là hình bạn vừa chụp bằng camera.

1. Chụp hình, sau đó bấm **Menu** hoặc chọn hình từ **Bộ sưu tập Hình**, sau đó bấm  hoặc  **Tùy chọn**. Trong cả hai trường hợp, chọn **Gửi bằng... > MMS**.
2. Khi thông báo **Thêm âm thanh?** xuất hiện, bấm  **Có** để bắt đầu ghi âm. Sau đó bấm  **Lưu** để dừng và lưu mục ghi, hoặc  **Hủy bỏ**.

3. Chọn một số liên lạc trong danh sách hiển thị và sau đó chọn **Thêm đa phương tiện** để truy nhập màn hình soạn thảo MMS. Bấm  **Gửi** để gửi tin nhắn của bạn hoặc tùy chỉnh nó trước khi gửi (xem “MMS mới” trang 43 để biết thêm thông tin).

Menu camera

Phần này mô tả chi tiết các tùy chọn menu **Camera**.

Hình chụp riêng

Khi bạn chụp hình và lưu lại, hình sẽ được lưu trong thư mục **Hình chụp riêng** của bạn. Khi bạn mở menu này, hình sẽ hiển thị như những biểu tượng nhỏ. Sử dụng các phím chuyển hướng lên xuống để duyệt qua danh sách.

Để xem toàn bộ hình, bấm **OK**. Sử dụng các phím chuyển hướng lên xuống để duyệt qua danh sách các hình. Bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Xem

Để hiển thị toàn bộ hình.

**Gửi
bằng...**

Sử dụng menu này để chuyển hình sang một thiết bị khác. Các tùy chọn gồm **MMS**, **E-mail** và **Hồng ngoại**.

**Cài làm
hình nền**

Để cài đặt hình được chọn làm hình hiển thị ở nền màn hình của bạn.

**Chỉnh sửa
hình**

Tùy chọn này sẽ khởi động chương trình chỉnh sửa hình ảnh (xem “Bộ sưu tập hình” trang 24).

**Thuộc
tính**

Chọn tùy chọn này sẽ hiển thị các thuộc tính sau của hình được chọn: (**Tên**, **Kích cỡ** (theo Kb), **Độ phân giải** và **Kiểu hình**).

Xoay

Tùy chọn này cho phép bạn xoay hình; các tùy chọn gồm: **-90°**, **+90°**, **+180°**. Các thay đổi sẽ được áp dụng tự động.

Đổi tên

Sử dụng tùy chọn này để đổi tên tập tin hình.

**Xóa /
Xóa tất cả**

Sử dụng tùy chọn này để xóa một số hoặc tất cả các tập tin trong thư mục **Hình chụp riêng** của bạn.

Trình chiếu

Chọn tùy chọn này sẽ khởi động một trình chiếu gồm các nội dung của thư mục **Hình chụp riêng**. Trong khi trình chiếu, mỗi hình sẽ được hiển thị nhanh trên màn hình. Bấm một phím bất kỳ để kết thúc trình chiếu và trở về màn hình trước.

Chụp liên hoàn

Kích hoạt tùy chọn menu này cho phép bạn chụp “một loạt” 9 hình chỉ với một thao tác bấm. Lưu ý rằng để sử dụng chế độ này, độ phân giải phải được cài đặt ở chế độ **Kích cỡ màn hình** (để biết thêm thông tin, xem “Hỗ trợ” trang 62).

Khi camera kết thúc việc xử lý hình, các hình sẽ hiển thị trên màn hình như các biểu tượng nhỏ. Sau đó bạn có thể bấm  **Tùy chọn** để truy nhập vào các tùy chọn được mô tả dưới đây.

Lưu Để lưu hình được chọn.

Lưu tất cả Để lưu tất cả hình trong nhóm.

Gửi bằng... Để gửi hình được chọn qua MMS, E-mail hoặc Hồng ngoại.

Xóa Để xóa hình được chọn.

Xóa tất cả Để xóa tất cả hình trong nhóm.

Khi bạn lưu hoặc xóa một hình bất kỳ trong nhóm, hình này sẽ được di chuyển khỏi màn hình xem biểu tượng nhỏ và được lưu trong thư mục **Hình chụp riêng**.

Định hướng hình

Chức năng này cho phép bạn chọn cách thức mà các hình sẽ hiển thị trong bộ sưu tập hình của bạn để có thể xem chúng một cách thích hợp. Các tùy chọn gồm: **Nằm ngang** và **Nằm dọc**.

Đèn flash

Chức năng này cho phép bạn cài đặt đèn Flash ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Bạn cũng có thể bấm giữ phím .

Khung

Chức năng này cho phép bạn chụp hình với các khung trang trí. Thư mục **Khung chuẩn** bao gồm các khung đã được tải về điện thoại di động của bạn khi mua nó.

Chế độ màu

Chức năng **Chế độ màu** cho phép bạn áp dụng các hiệu ứng trực quan khác nhau cho hình của bạn. Các tùy chọn gồm: **Không màu**, **Nổi**, **Trắng & Đen**, **Âm bản**, **Kỹ thuật số**, **Viền** và **Viền 2**.

Chế độ chụp ban đêm

Khi kích hoạt, chức năng này cho phép bạn chụp hình trong môi trường thiếu ánh sáng.

Bộ Bấm giờ

Chức năng này cho phép bạn chụp hình hẹn giờ để bạn cũng có thể lồng vào khung. Để sử dụng **Bộ Bấm giờ**, chọn **Bật** ở menu này, trở về chế độ kính ngắm, chỉnh hình và sau đó bấm **OK**.

Độ sáng

Sử dụng tùy chọn menu này để điều chỉnh độ sáng của màn hình điện thoại.

Cài đặt

Độ phân giải

Sử dụng tùy chọn menu này để chọn kích cỡ cho hình chụp của bạn. Các tùy chọn gồm:

- **VGA (640 x 480)**
- **Trung bình (320 x 240)**
- **Hình nền (128 x 160)**

Lưu ý rằng độ phân giải càng cao, kích cỡ tập tin càng lớn.

Chất lượng hình

Menu này cho phép bạn điều chỉnh chất lượng hình chụp bằng camera của mình: **Thấp**, **Trung bình**, **Cao**. Chất lượng càng thấp, các tập tin hình sẽ nhỏ hơn, do đó sẽ cho phép bạn lưu trữ nhiều hình hơn trong điện thoại.

Cài lại cài đặt

Để cài lại tất cả các cài đặt camera về giá trị mặc định. Một thông tin cảnh báo xuất hiện: **Bạn thực sự muốn cài đặt lại tất cả các thông số?** Chọn **Có** hoặc **Không**.

Hỗ trợ

Tùy chọn menu này sẽ mang lại cho bạn sự hỗ trợ trên màn hình khi bạn chụp hình bằng điện thoại di động.

11. Số liên lạc



Số liên lạc được lưu trữ ở một trong hai danh bạ có sẵn: trên thẻ SIM (số mục nhập tùy theo dung lượng) hoặc trên máy của bạn (lên đến 999 tên). Khi nhập tên liên lạc mới, chúng sẽ chỉ được thêm vào danh bạ đã chọn.

Cài đặt



Menu này gồm các cài đặt để định cấu hình các danh bạ cho điện thoại di động của bạn.

Xóa tất cả

Để xóa đồng thời tất cả các số liên lạc. Tùy chọn này chỉ áp dụng đối với danh bạ trên máy, không áp dụng đối với danh bạ trên SIM.

Chọn số liên lạc

Menu này cho phép bạn chọn danh bạ để sử dụng, hoặc **Trên SIM** hoặc **Trên máy**. Bấm **▲** hoặc **▼** để chọn một danh bạ. Lúc này các số liên lạc thêm vào danh bạ được chọn có thể được sao chép sang danh bạ còn lại qua các tùy chọn **Sao chép sang SIM** hoặc **Sao chép sang máy**.

Điện thoại của bạn chỉ quản lý một danh bạ tại một thời điểm và sẽ bỏ qua thông tin liên quan đến danh bạ còn lại, chẳng hạn như nếu từ “Smith” có ở cả hai danh bạ và nếu bạn xóa từ này trên máy, nó vẫn không thay đổi trên SIM.

Tình trạng

Chọn menu này để hiển thị toàn bộ các số liên lạc bạn đã lưu trong mỗi danh bạ ngoài tổng số có sẵn.

Sao chép sang máy

Tùy chọn này sẽ sao chép nội dung của thẻ SIM sang máy của bạn. Nếu bạn đã hủy hoặc bỏ lệnh sao chép tự động của danh bạ trên SIM khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, bạn có thể tự thực hiện nó với tùy chọn này.

Chọn tùy chọn này hai lần sẽ sao chép tất cả các tên.

Danh sách



Ở menu này bạn có thể quản lý tên, số điện thoại và địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn cũng có thể truy nhập trực tiếp Danh sách tên từ màn hình chính bằng cách bấm **▼**.

Thêm số liên lạc vào danh bạ SIM

1. Chọn **<Mới>** trong danh sách.
2. Nhập tên và số điện thoại muốn thêm, sau đó chọn kiểu số xác định cho tên (**Số điện thoại**, **Số fax** hoặc **Dữ liệu**) và bấm **OK** để lưu tên này vào danh bạ của bạn.

Một số được giới hạn đến 40 chữ số, tùy thuộc vào thẻ SIM của bạn. Nhập mã số đầu quốc tế, mã nước và mã vùng sẽ cho phép bạn thực hiện cuộc gọi từ bất kỳ vị trí nào.

Thêm số liên lạc vào danh bạ trên máy

1. Chọn **<Mới>** trong danh sách.
2. Nhập tên, sau đó nhập họ (tối đa 20 mẫu tự Latinh); một trong hai mục này có thể trống, nhưng không phải tất cả đều trống.
3. Sau đó chọn **Kiểu số**. Các mục số có thể chứa đến 40 chữ số và một dấu "+"; các mục chữ số (e-mail và ghi chú) có thể chứa đến 50 mẫu tự Latinh. Mỗi số liên lạc có thể chứa tối đa 5 mục số (chẳng hạn 2 số điện thoại di động, 3 số điện thoại công việc, một địa chỉ e-mail và một ghi chú văn bản).

Nếu bạn muốn đánh dấu số liên lạc này bằng một hình ảnh và/hoặc một âm thanh, xem dưới đây.

Số riêng

Mục **Số riêng** xuất hiện trong danh sách số liên lạc cho phép bạn lưu số điện thoại riêng của bạn. Chúng tôi khuyên bạn nên nhập vào số điện thoại di động của bạn cũng như bất kỳ các thông tin liên quan nào khác.

Mặc dù tất cả các mục của phần này có thể còn trống, nhưng không thể xóa mục Số riêng.

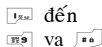
Số khẩn cấp

Số khẩn cấp sẽ gọi đến số dịch vụ khẩn cấp ở nước của bạn. Trong hầu hết các trường hợp, bạn có thể gọi đến số này ngay cả khi bạn chưa lắp thẻ SIM hoặc nhập mã PIN.

Số khẩn cấp chuẩn ở Châu Âu là 112, ở Anh là 999.

Chỉnh sửa và quản lý số liên lạc

Bấm **▼** khi ở chế độ chờ để truy nhập danh bạ. Số điện thoại của số liên lạc được chọn sẽ hiển thị ở dòng bôi đậm phía dưới màn hình. Để tìm một tên cụ thể:



đến

va

Bấm phím chứa mẫu tự bạn muốn tìm trong danh sách (chẳng hạn bấm hai lần để truy nhập mẫu tự “U”). Mục lưu đầu tiên bắt đầu bằng mẫu tự này sẽ được chọn từ danh sách.



Bấm phím này và nhập vào các mẫu tự đầu của tên bạn đang tìm, sau đó bấm **OK** để tiếp cận trực tiếp tên đó.

Bạn cũng có thể sử dụng mục <Tìm> hiển thị trong danh bạ.

Ở danh bạ SIM

Chọn một số liên lạc trong danh bạ SIM và bấm **OK** hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Gọi	Gọi nhanh
Gọi hoặc gọi rảnh tay	Sao chép sang máy
Gửi SMS	Xóa
Gửi MMS	Thay đổi
Quay số thoại	Chi tiết

Ở danh bạ trên máy

Chọn một số liên lạc trong danh bạ trên máy. Khi tên được chọn gồm nhiều số hoặc mục (xem dưới đây), chỉ cần bấm ◀ hoặc ▶ chuyển từ mục

này sang mục khác (thông tin của mục được chọn sẽ hiển thị ở dòng bôi đậm phía dưới màn hình). Bấm **OK** hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Gọi	Hiển thị
Gọi hoặc gọi rảnh tay	Xóa
Gửi SMS	Đổi tên
Gửi MMS	Chọn hình
Gửi bằng hồng ngoại	Chọn âm thanh

Chọn **Các chi tiết** để truy nhập danh sách các số hoặc mục lưu cho số liên lạc này. Chọn **<Mới>** để tạo một mục mới hoặc chọn một số và bấm để truy nhập bộ thứ hai của các tùy chọn, trong số đó là:

Thành mặc định	Số đầu tiên bạn nhập sẽ trở thành số mặc định sẽ được gọi tự động khi bấm . Tùy chọn này cho phép bạn cài đặt một số mặc định khác.
---------------------------	---

Sao chép sang SIM	Để sao chép một số liên lạc từ danh bạ trên máy sang danh bạ SIM (nó sẽ luôn được cập nhật khi chuyển đổi giữa các danh bạ hoặc khi sử dụng một điện thoại khác).
------------------------------	---

Các chi tiết	Để hiển thị các chi tiết của mục được chọn.
-------------------------	---

Thay đổi loại Để thay đổi hoặc xác định loại mục của số được chọn.

Thay đổi Để thay đổi số của mục được chọn.

Quay số thoại Để cài đặt một khẩu lệnh sẽ gọi đến số liên lạc khi được phát âm (xem trang 56).

Quay số nhanh Để cài đặt đường dẫn trực tiếp đến số liên lạc này bằng cách kết nối nó với một phím bất kỳ (xem trang 55).

Các mục chữ số (ghi chú và e-mail) chỉ có thể được thay đổi hoặc xóa.

Cá nhân hóa các số liên lạc của bạn

Các số liên lạc lưu trong danh bạ điện thoại có thể được đánh dấu bằng hình ảnh và/hoặc âm thanh, để khi có người gọi đến, hình ảnh và/hoặc âm thanh được gán cho tên của người đó sẽ được hiển thị/phát ra.

Chức năng này chỉ có sẵn khi bạn chọn danh bạ trên máy.

1. Chọn một số liên lạc và bấm **OK** hoặc  **Tùy chọn.**
2. Trong danh sách, chọn **Chọn hình** để thêm hình từ Bộ sưu tập hình và chọn **Chọn giai điệu** để mở danh sách các kiểu chuông và thêm vào một giai điệu.

Khi số liên lạc gọi đến, hình ảnh và/hoặc âm thanh được gán cho số liên lạc này sẽ được hiển thị/phát ra.

Hình ảnh được gán với số liên lạc cũng được sử dụng cho chức năng Gọi nhanh. Khi bạn thay đổi, nó cũng được cập nhật vào các cài đặt Gọi nhanh.

12. Thông tin cuộc gọi



Các menu mô tả trong phần này được sử dụng để quản lý cách thức điện thoại của bạn xử lý các cuộc gọi và chi phí liên quan.

Bộ đếm



Menu này cho phép bạn quản lý cước và thời gian của các cuộc gọi. Hầu hết các tùy chọn được đề cập dưới đây tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.

Bộ đếm GPRS

Menu này cho phép bạn quản lý khối lượng dữ liệu nhận được qua các phiên GPRS. Chức năng này tùy thuộc vào mạng và dịch vụ thuê bao. Nó cho phép bạn truy nhập các tùy chọn sau:

Phiên di động

Tùy chọn này sẽ hiển thị phiên kết nối gần nhất hoặc khối lượng truyền của điện thoại (chẳng hạn sau khi kết thúc một kết nối WAP qua GPRS).

Phiên PC Tùy chọn này sẽ hiển thị phiên kết nối gần nhất hoặc khối lượng truyền của quá trình truyền qua PC của bạn.

Các bộ đếm cuộc gọi được quản lý bởi điện thoại của bạn có thể khác với các bộ đếm sử dụng bởi nhà điều hành mạng. Do đó bạn có thể xem các bộ đếm cuộc gọi hiển thị trên màn hình như các mục thông tin, nhưng KHÔNG nên xem chúng là cơ sở tính cước thực tế.

Bộ đếm GSM

Chức năng này dùng để quản lý các cuộc gọi GSM đến và đi.

Thông tin cuộc gọi gần nhất

Để hiển thị thời gian và/hoặc cước của cuộc gọi gần nhất.

Tổng thời gian

Để *Hiển thị* hoặc *Cài đặt lại* thời gian các cuộc gọi *Đi* hoặc *Đến*.

Tổng cước

Để hiển thị tổng cước và cài đặt bộ đếm về số 0 (có thể được bảo vệ bởi các mã PIN/PIN2).

- **Hiển thị** tổng cước cuộc gọi dựa vào **Tỉ giá cước**.
- **Cài đặt lại** tổng cước hiện hành.
- **Hiển thị số dư** để kiểm tra số tiền còn lại (dựa vào **Giới hạn cước**).
- **Hủy bỏ giới hạn cước**
- **Giới hạn cước** cho phép bạn nhập vào giới hạn cước sử dụng trong Menu hiển thị số dư.
- **Tỉ giá cước** cho phép bạn cài đặt tỉ giá cho mỗi đơn vị. Trước tiên nhập vào loại tiền tệ sử dụng (tối đa 3 mẫu tự), sau đó nhập cước cho mỗi đơn vị.

Cài đặt

Menu này cho phép bạn cài đặt tất cả các tùy chọn liên quan đến cuộc gọi (chuyển cuộc gọi, chờ cuộc gọi, v.v...).

Thông tin khi kết thúc cuộc gọi

Để cài đặt **Bật** hoặc **Tắt** hiển thị hệ thống khoảng thời gian và/hoặc cước của mỗi cuộc gọi khi kết thúc cuộc gọi.

Trả lời bằng phím bất kỳ

Khi **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn chấp nhận cuộc gọi đến bằng cách bấm một phím bất kỳ trừ  (dùng để từ chối cuộc gọi).

Chờ cuộc gọi

Với cuộc gọi GSM

Áp dụng đối với **Tất cả cuộc gọi**, **Gọi thoại**, **Gọi fax** và **Gọi dữ liệu**. Khi tùy chọn này được kích hoạt, bạn sẽ nghe âm thanh bíp bíp nếu có ai đó cố gắng gọi cho bạn khi bạn đang bận điện thoại. Chọn tùy chọn **Tình trạng** để xác định xem tùy chọn chờ cuộc gọi GSM đã được kích hoạt hay chưa.

Với cuộc gọi GPRS

Cho phép bạn cài đặt **Bật** hoặc **Tắt** chức năng chờ cuộc gọi đối với các cuộc gọi thoại đến khi đang kết nối GPRS.

Nhận dạng người gọi

Để **Hiển thị** hoặc **Giấu** nhận dạng của bạn (số điện thoại của bạn chẳng hạn) với người đàm thoại. Tùy chọn **Tình trạng** sẽ cho bạn biết tùy chọn nào được kích hoạt.

Chuyển cuộc gọi

Để chuyển các cuộc gọi đến sang hộp thư của bạn hoặc một số bất kỳ (dù có trong các số liên lạc của bạn hay không) và áp dụng cho: **Gọi dữ liệu**, **Gọi thoại** và **Gọi fax**.

Không điều kiện

Sẽ chuyển tất cả các cuộc gọi đến. Khi chọn tùy chọn này, bạn sẽ không nhận được bất kỳ cuộc gọi nào cho đến khi bạn ngừng kích hoạt nó.

Có điều kiện

Cho phép bạn chọn thời điểm bạn muốn chuyển các cuộc gọi đến: **Khi không trả lời**, **Khi không thực hiện được** hoặc **Khi bận**. Có thể cài đặt riêng từng tùy chọn.

Tình trạng

Sẽ hiển thị tình trạng chuyển tất cả các cuộc gọi.

Trước khi kích hoạt tùy chọn này, bạn phải nhập vào số hộp thư thoại của bạn (xem phần tiếp theo). Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và khác với việc chuyển cuộc gọi diễn ra khi đang có một hoặc nhiều cuộc gọi.

Hộp thư

Để nhập các số hộp thư thoại của bạn (nếu không có sẵn trên thẻ SIM).

Trong một số trường hợp, bạn có thể phải nhập hai số: một số để nghe hộp thư của bạn, số còn lại để chuyển cuộc gọi. Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn để biết thêm thông tin.

Tự động gọi lại

Khi **Bật**, nếu người bạn gọi đang bận máy, điện thoại của bạn sẽ tự động gọi lại số này cho đến khi kết nối thành công hoặc khi số lần gọi lại tối đa lên đến (10). Điện thoại sẽ phát ra âm thanh bíp bíp mỗi lần bắt đầu gọi lại và phát một âm thanh bíp bíp đặc biệt nếu kết nối thành công. Thời gian giữa các lần gọi lại tăng lên theo mỗi lần gọi.

Danh sách cuộc gọi

Menu này cung cấp cho bạn danh sách các cuộc gọi đi và đến, số lần tự động gọi lại và các chi tiết cuộc gọi. Các loại cuộc gọi khác nhau – cuộc gọi đã thực hiện, cuộc gọi nhỡ và nhận - được biểu thị bằng các biểu tượng khác nhau. Chúng được hiển thị theo thứ tự thời gian với cuộc gọi gần nhất ở trên cùng. Nếu số liên quan có trong danh sách đã được lưu trong các số liên lạc của bạn, tên tương ứng sẽ được hiển thị.

Cài đặt lại

Để cài đặt lại cùng lúc toàn bộ danh sách và xóa tất cả các cuộc gọi có trong danh sách.

Danh sách cuộc gọi

Chọn một số trong danh sách và bấm  để gọi lại số này hoặc bấm **OK** hoặc  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn: *Chi tiết*, *Gọi* hoặc *Gọi rảnh tay* người liên quan, *Gửi SMS*, *Gửi MMS*, *Xóa* cuộc gọi được chọn hoặc *Lưu* số được kết nối (nếu không có sẵn trong danh bạ của bạn).

Các biểu tượng

Ở chế độ chờ, màn hình chính và màn hình ngoài có thể hiển thị đồng thời nhiều biểu tượng.

Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, bạn đang ở ngoài vùng phủ sóng. Nếu bạn đang ở vùng tín hiệu yếu, bạn hãy di chuyển sang nơi có tín hiệu tốt hơn.



Im lặng - Điện thoại không đổ chuông khi có cuộc gọi đến.



Rung - Điện thoại rung khi có cuộc gọi đến.



Đang vào GPRS - Điện thoại đang kết nối vào mạng GPRS.



Tin nhắn SMS - Bạn đang nhận tin nhắn mới.



Thư thoại - Bạn đang nhận một thư thoại mới.



Pin - Thanh chỉ báo mức năng lượng pin (4 vạch = pin đầy, 1 vạch = pin yếu).



Đồng hồ báo thức đã được kích hoạt.



Chuyển vùng - Hiển thị khi điện thoại kết nối vào mạng của nhà cung cấp khác (đặc biệt khi bạn ra nước ngoài).



SMS đầy - Bộ nhớ dành cho tin nhắn đã đầy. Hãy xóa các tin nhắn cũ để có thể nhận các tin nhắn mới.



Chuyển cuộc gọi Không điều kiện đến số khác - Tất cả các cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số khác ngoại trừ số hộp thư thoại.



Chuyển cuộc gọi đến vào hộp thư thoại - Tất cả các cuộc gọi được chuyển tiếp đến hộp thư thoại.



Mạng chủ - nhà điều hành mạng của bạn. Tùy theo việc thuê bao, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ để biết chi tiết.



Mạng GSM: điện thoại của bạn đang được kết nối vào mạng GSM

Chất lượng sóng: điện thoại hiển thị càng nhiều vạch, tín hiệu sóng thu càng tốt.



Tin nhắn tức thời - tùy chọn đang ở trạng thái **Bật**.



Bộ nhớ đầy - Bộ nhớ điện thoại đã đầy. Bạn hãy xóa bớt một số mục thông tin để lưu các thông tin mới.



Tin nhắn MMS - Bạn đã nhận được một tin nhắn multimedia mới.



Tin nhắn Wap - Bạn đã nhận được một tin nhắn từ hộp thư dịch vụ wap.



Bật/Tắt tự động - tùy chọn này được cài đặt ở chế độ **Bật**.

Các khuyến cáo

Sóng vô tuyến



Điện thoại di động là một **thiết bị thu phát sóng radio công suất thấp**. Khi hoạt động, máy sẽ phát đi và thu về các tín hiệu sóng radio. Các tín hiệu sóng radio này truyền các tín hiệu âm thanh hoặc dữ liệu của bạn đến trạm vô tuyến được kết nối vào hệ thống mạng điện thoại. Hệ thống mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng radio trên nhiều băng tần GSM (900 / 1800 / 1900MHz).
- Hệ thống mạng GSM này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2 watts).
- Điện thoại bạn được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại là dấu bảo chứng sản phẩm phù hợp các tiêu chuẩn điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn phải chịu trách nhiệm về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác, hoặc cho bản thân điện thoại, bạn cần xem kỹ và thực hiện đúng các hướng dẫn sử dụng an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác

về các thông tin này khi bạn cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng ngoài ý muốn, bạn nên:



Giữ điện thoại ở nơi an toàn và ngoài tầm tay trẻ em.

Tránh viết mã PIN ra giấy. Thay vào đó bạn hãy cố ghi nhớ mã này.

Tắt máy và tháo pin nếu không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Đổi mã PIN của bạn sau khi mua điện thoại và kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Điện thoại của bạn được thiết kế để tuân thủ luật pháp và các qui định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng đối với các thiết bị điện khác. Do

đó, bạn nên chấp hành tất cả **các khuyến cáo và qui định của địa phương** khi dùng máy tại nhà hoặc khi đi xa. **Các qui định về sử dụng điện thoại trên xe hơi và máy bay là các qui định đặc biệt nghiêm ngặt.**

Dư luận công chúng đã từng tập trung sự chú ý vào các mối nguy hại tiềm ẩn đối với sức khỏe người sử dụng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng radio, bao gồm cả công nghệ GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm bảo đảm sự an toàn

của người sử dụng đối trước việc tiếp xúc năng lượng sóng radio. Điện thoại di động của bạn **được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và quy định Hướng dẫn an toàn cho các Thiết bị đầu cuối dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị dùng sóng radio 1999/5/EC.

Luôn tắt điện thoại của bạn...

Các thiết bị điện không chống nhiễu tốt hoặc **không đủ độ nhạy** có thể sẽ bị tác động bởi năng lượng bức xạ của sóng radio. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc dùng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám hay các trung tâm y tế hoặc bất kỳ nơi nào ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (ví dụ như tại các trạm xăng dầu và những nơi có các nhiễu bụi như bột kim loại).

Trong các xe đang chở chất gây cháy (kể cả lúc xe đang dừng) hoặc các xe dùng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xe có tuân thủ các qui định an toàn hiện hành hay không. Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị dùng sóng radio, ví dụ như hầm mỏ hoặc nơi đang tiến hành hoạt động phá nổ.



Liên hệ với các nhà sản xuất xe để đảm bảo rằng **các thiết bị điện** trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ của sóng radio.

Máy trợ tim

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ tim** bạn nên:

- Dùng điện thoại ở vị trí cách xa máy trợ tim ít nhất 15 cm khi điện thoại đang hoạt động để tránh các nguy cơ nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo phía trên ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu tối đa các nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

Máy trợ thính

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ thính**, bạn hãy liên hệ bác sĩ hay nhà sản xuất máy để biết máy này có dễ nhiễu sóng điện thoại hay không.

Hoạt động tốt hơn

Để nâng cao chất lượng điện thoại của bạn, bạn hãy tìm cách giảm độ bức xạ của năng lượng sóng radio, **giảm mức tiêu thụ pin và tuân thủ theo các hướng dẫn sau đây:**



- Để khả năng hoạt động của điện thoại đạt mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn được khuyến cáo dùng máy ở những vị trí thông thường (khi không dùng ở chế độ handsfree hoặc với phụ kiện handsfree).
- Không được để điện thoại gần nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
 - Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ International Guarantee (Bảo Hành Toàn Cầu) của điện thoại.
 - Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin ra và để khô trong 24 giờ trước khi dùng lại.
 - Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.

Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi hoặc nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ và khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ và bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Việc bạn giảm chu kỳ sáng của đèn nền và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin và tăng thời lượng đàm thoại và thời lượng chờ của máy.

Thông tin pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.

- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không nên đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hay mở pin ra.
- Không để các vật thể kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh để điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ($>60^{\circ}\text{C}$ hay 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.

Bạn chỉ nên dùng phụ kiện chính hãng của Philips, vì việc sử dụng bất kỳ phụ tùng nào khác có thể dẫn đến khả năng làm điện thoại bị hư hỏng cũng như vô hiệu hóa tất cả hình thức bảo hành Philips dành cho điện thoại của bạn.

Bạn nên nhờ chuyên viên kỹ thuật thay thế ngay các bộ phận hư hỏng và bảo đảm rằng chúng được thay thế bằng các phụ kiện thay thế chính hãng của Philips.

Điện thoại và xe hơi của bạn



Các nghiên cứu cho thấy trò chuyện qua điện thoại trong khi lái xe sẽ làm giảm sự tập trung của bạn, điều này có thể rất nguy hiểm. Sau đây là các hướng dẫn:

- Luôn tập trung vào việc lái xe. Tắt xe vào lề và dừng lại trước khi sử dụng điện thoại.
- Tuân thủ các qui định của các quốc gia địa phương nơi bạn chạy xe và sử dụng điện thoại GSM.
- Nếu bạn muốn sử dụng điện thoại khi đang lái xe.
- Chú ý không để điện thoại và các phụ kiện trên xe của điện thoại cản trở hoạt động của túi bảo hiểm và các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng các hệ thống báo động để khởi động đèn hoặc còi xe hơi khi có cuộc gọi đến cũng bị ngăn cấm trên các tuyến đường ở một số quốc gia. Bạn hãy xem lại các qui định địa phương.

Quy phạm EN 60950

Trong trường hợp thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời quá lâu (ví dụ như qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt khi bạn dùng vỏ giả kim loại. Trường hợp này bạn nên cẩn thận khi cầm điện thoại cũng như tránh sử dụng khi nhiệt độ môi trường tăng lên trên 40°C.

Bảo vệ môi trường



Bạn hãy nhớ lưu tâm đến các qui định địa phương về việc vứt bỏ các vỏ bao bì, pin không còn sử dụng và điện thoại cũ, và hãy khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm tái chế.

Philips đã in trên pin và bao bì các biểu tượng với ý nghĩa khuyến khích việc sử dụng sản phẩm tái chế và việc tiêu hủy đúng phương pháp các phế phẩm.



Biểu tượng thùng rác có gạch chéo có nghĩa là bạn không thể bỏ pinnhư các rác thải thông thường khác.



Biểu tượng ba mũi tên hình khối xếp vòng theo hình tam giác hàm ý chất liệu dùng làm bao bì có thể tái chế được.



Biểu tượng dấu chấm màu xanh lá cây mang ý nghĩa việc đóng góp tài chính được thực hiện để ủng hộ hệ thống tái chế và khôi phục việc sử dụng bao bì được thực thi ở cấp độ quốc gia.



Vật liệu nhựa có thể tái sử dụng (cũng có thể nhận biết loại nhựa).

Giải quyết sự cố

Điện thoại không bật lên được

Tháo pin ra và lắp lại. Sau đó sạc pin điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Tháo bộ sạc ra khỏi điện thoại và bật máy.

Màn hình sẽ hiển thị thông báo KHÓA MÁY khi bạn bật máy

Một người nào đó đã cố mở điện thoại của bạn nhưng không biết mã PIN lẫn mã mở khóa (PUK). Vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng.

Màn hình hiển thị lỗi IMSI

Vấn đề này liên quan đến dịch vụ thuê bao của bạn. Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn.

Máy không thể trở về màn hình chờ

Bấm giữ phím từ chối hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin được lắp đúng chưa, sau đó bật lại điện thoại.

Biểu tượng network không hiển thị

Bạn đang bị rớt mạng. Hoặc có thể bạn đang ở vùng chắn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc đang ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Bạn hãy thử di chuyển sang nơi khác, và cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt

khi bạn đang ở nước ngoài) hoặc liên hệ với nhà điều hành mạng để được trợ giúp/để biết thêm thông tin về mạng.

Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Hiện tượng này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bạn hãy sưởi ấm điện thoại và thử lại. Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Pin của bạn có vẻ quá nóng

Có thể bạn đang sử dụng bộ sạc không thích hợp cho điện thoại. Phải chắc chắn rằng bạn luôn sử dụng thiết bị chính hãng Philips được gói kèm theo điện thoại.

Điện thoại không hiển thị số gọi đến

Tính năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu hệ thống không gửi số điện thoại người gọi đến, máy sẽ hiển thị thông báo **Cuộc gọi 1** hoặc **Số không có**. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể gửi tin nhắn

Một số mạng không cho phép việc trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên bạn hãy kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS chưa, hoặc liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể nhận về và/hoặc lưu các ảnh

Điện thoại có thể không cho phép việc lưu ảnh nếu chúng có kích thước quá lớn, tên tập tin quá dài, hoặc dạng ảnh không phù hợp.

Bạn cảm thấy không nhận được một số cuộc gọi

Kiểm tra các tùy chọn chuyển cuộc gọi.

Khi pin đang sạc, biểu tượng pin không hiển thị vạch và màn hình nhấp nháy

Bạn chỉ nên sạc pin trong môi trường có nhiệt độ tối thiểu 0°C (32°F) hoặc tối đa 50°C (113°F).

Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Màn hình hiển thị lỗi SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, có thể thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị thông báo KHÔNG CHO PHÉP

Một số tính năng hoạt động tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn cho phép. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Màn hình hiển thị thông báo LẮP THẺ SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, có lẽ thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Hiệu năng của các tính năng điện thoại dường như thấp hơn những mô tả trong hướng dẫn sử dụng

Hiệu năng của các tính năng liên quan đến cấu hình (ví dụ như âm lượng chuông, thời lượng bật đèn nền) và các tính năng bạn dùng cho các ứng dụng. Để có thể tăng hiệu năng của các tính năng này vào bất kỳ lúc nào, bạn nên tắt các tính năng không sử dụng đến.

Điện thoại không hoạt động được trong xe hơi

Xe hơi có rất nhiều thành phần kim loại có thể hấp thụ sóng điện từ và do đó ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bộ phụ kiện dùng trong xe hơi hiện có cung cấp cho bạn một ăng-ten gắn ngoài và cho phép gọi và trả lời mà không cần cầm điện thoại.

Bạn nên liên hệ chính quyền địa phương để biết xem bạn có được phép sử dụng điện thoại khi lái xe hay không.

Điện thoại không thể sạc pin

Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể kéo dài nhiều phút (đôi khi mất khoảng 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin xuất hiện lại trên màn hình.

Phụ kiện chính hãng Philips

Một số thiết bị, chẳng hạn như pin và bộ sạc, được kèm theo điện thoại của bạn như là trọn bộ hàng chuẩn. Các thiết bị bổ sung cũng có thể được cung cấp hoặc bán riêng. Vì vậy nội dung của kiện hàng có thể thay đổi.

Để phát huy tối đa khả năng hoạt động của điện thoại Philips và tránh bị mất quyền được bảo hành, bạn chỉ nên sử dụng Phụ kiện Chính hãng Philips được đặc biệt thiết kế để sử dụng cho điện thoại của bạn. Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra do việc sử dụng phụ kiện không được công ty phê duyệt.

Bộ sạc pin

Sạc pin bằng cách cắm bộ sạc vào bất kỳ ổ cắm AC nào. Kích thước nhỏ, có thể bỏ gọn gàng trong cặp/túi xách.

Bao điện thoại

Giữ điện thoại của bạn tránh va chạm và trầy xước.

Bộ phụ kiện kết nối dữ liệu

Giúp điện thoại Philips của bạn kết nối dữ liệu nhanh chóng. Cáp USB cho phép bạn truy cập nhanh từ điện thoại đến máy vi tính. Phần mềm được cung cấp cho phép bạn tải về các hình ảnh và giai điệu cũng như giúp bạn đồng bộ hóa các số liên lạc và các cuộc hẹn.

Sử dụng điện thoại như modem

Bạn có thể sử dụng điện thoại của mình cùng với một PC hoặc PDA, chẳng hạn như để kết nối Internet hoặc gửi fax thông qua các menu **Công việc > Hồng ngoại > Dữ liệu**.

Để được hưởng đầy đủ các dịch vụ có sẵn qua hồng ngoại (gửi và nhận SMS, e-mail và fax, tải các hình ảnh và tập tin âm thanh vào điện thoại, đồng bộ hóa danh bạ, Cài đặt tự động GPRS, v.v...), bạn phải cài đặt phần mềm Tiện ích Các công cụ Điện thoại Di động Philips trên PC của bạn. Phần mềm này có sẵn trên Internet: kết nối vào www.club-philips.com và đăng ký điện thoại di động của bạn để truy cập vào nội dung có sẵn, bao gồm Các công cụ Điện thoại Di động.

Phần mềm này không tương thích với các dòng máy vi tính Apple Macintosh. Nó chỉ hỗ trợ cho Windows 98 SE, ME, XP và 2000 (Gói Dịch vụ 3 và hoàn toàn bắt buộc trong trường hợp này).

Các mô đun phần mềm đặc thù dành cho Lotus Notes, Lotus Organizer và Microsoft Outlook được thiết kế để cho phép đồng bộ hóa điện thoại di động Philips của bạn với các ứng dụng này (tham khảo các sổ tay hướng dẫn sử dụng tương ứng để biết thông tin chi tiết).

Kết nối TV

Cáp dữ liệu này cho phép bạn hiển thị trình chiếu trên TV của bạn. Chỉ cần kết nối đầu dữ liệu của cáp với đầu nối của bộ tai nghe, sau đó kết nối đầu video với đầu VÀO video của TV hoặc VCR. Xem “Chế độ demo” trang 26 để biết thông tin chi tiết về cách chọn hình và hiển thị chúng trong một trình chiếu.



Java
POWERED



Tegic Euro. Pat.
App. 0842463

JAVA là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.

T9® là nhãn hiệu của Tegic Communications Inc.



In-Fusio và các trò chơi Exen là các nhãn hiệu của In-Fusio France.

Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các quy định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ

khi mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt. Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi ngày (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các

mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc

- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
- h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.

5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?

- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
- b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
- c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí

sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.

- d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HÃY NGUYỄN, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC), VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẠM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPI), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỶ LỆ THẬT MANG TÍNH HỆ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐẦU TƯ THUA LỖ, SỰ TỶ LỆ HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) NÀO BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG

BẢO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỂ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.